**Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. MỤC ĐÍCH:**

Nhằm huấn luyện cho bộ đội nắm chắc tính năng kỹ chiến thuật của vũ khí, biết sử dụng súng đạn bắn trúng mục tiêu cố định ban ngày, làm cơ sở để huấn luyện các bài tiếp theo.

**2. YÊU CẦU**

- Nắm chắc tính năng, cấu tạo, tác dụng, chuyển động của súng đạn. Biết xử trí hiện tượng hỏng hóc thông thường.

- Thành thạo tháo lắp súng thông thường, biết giữ gìn bảo quản, kiểm tra và chuẩn bị súng đạn để bắn.

- Thành thạo các tư thế động tác để bắn trúng mục tiêu.

**II. NỘI DUNG**

1. Tính năng chiến đấu, cấu tạo tác dụng, chuyển động các bộ phận của súng. Hiện tượng hỏng hóc và cách khắc phục.

2. Ngắm bắn, sức giật, góc nảy và biện pháp khắc phục để bắn trúng mục tiêu.

3. Quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ mục tiêu, báo cáo.

4. Đặc điểm yêu cầu bắn mục tiêu cố định ban ngày, chọn vị trí bắn, thước ngắm, điểm ngắm.

5. Tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn, động tác bắn găm, bắn gần có dừng ngắn.

**III. THỜI GIAN**

**1. Thời gian chuẩn bị huấn luyện**

- Thông qua giáo án: Ngày….tháng….năm…..

- Thục luyện giáo án: Từ ngày….tháng….đến ngày….tháng….năm….

- Bồi dưỡng cán bộ: Ngày….tháng….năm…..

- Chuẩn bị đội mẫu: Ngày….tháng….năm….

- Hoàn thành công tác chuẩn bị: Ngày….tháng….năm….

**2. Thời gian thực hành huấn luyện**

- Lên lớp lý thuyết:

- Huấn luyện thực hành:

- Kiểm tra:

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

a. Huấn luyện: Lấy đôi hình trung đội để huấn luyện, do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

b. Luyện tập: Tổ chức thành 1 bộ phận luyện tập theo từng nội dung.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: Giảng giải kết hợp chỉ trên tranh vẽ mô hình vật thực và làm mẫu động tác.

- Phân đội: Nghe, quan sát, nắm nội dung, luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM:**

**1. Trung đội trưởng:** Giáo án, các vật chất liên quan, hướng dẫn soạn thảo giáo án năm 2002, giáo trình huấn luyện KTCĐBB kỹ thuật bắn súng năm 2004, giáo án huấn luyện kỹ thuật bắn súng năm 2012.

**2. Phân đội:**

- Đầy đủ vũ khí trang bị cá nhân.

**3. Vật chất:** Hộp KTCĐBB, bạt, ni lông, giẻ lau.

**Buổi 1: HUẤN LUYỆN BINH KHÍ**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm huấn luyện cho bộ đội nắm chắc tính năng, kỹ thuật của vũ khí, biết sử dụng thành thạo súng đạn bắn trúng mục tiêu cố định ban ngày, làm cơ sở huấn luyện các bài bắn tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc tính năng, cấu tạo, tác dụng, chuyển động của súng đạn. Biết xử trí hiện tượng hỏng hóc thông thường.

- Thành thạo tháo lắp súng thông thường, biết giữ gìn bảo quản, kiểm tra và chuẩn bị súng đạn để bắn.

- Thành thạo các tư thế động tác để bắn trúng mục tiêu.

**II. NỘI DUNG**

1. Tính năng chiến đấu, cấu tạo, tác dụng các bộ phận chính của súng, đạn, chuyển động các bộ phận của súng. Hiện tượng, nguyên nhân xảy ra hỏng hóc và sửa chữa.

2. Tháo lắp súng thông thường ban ngày.

3. Giữ gìn lau chùi bảo quản, kiểm tra chuẩn bị súng đạn để bắn.

**III. THỜI GIAN**

- Toàn thời gian: 02 giờ

- Huấn luyện: 45 phút

- Luyện tập: 60 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy đội hình trung đội để huấn luyện, trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Lấy đơn vị tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: Giảng giải, phân tích kết hợp chỉ trên tranh vẽ và mô hình vật thực để chứng minh. Huấn luyện thực hành làm mẫu theo 3 bước.

- Trung đội: Ngh, quan sát, ghi chép nắm nôi dung và luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án , vật chất có liên quan

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị.

**3. Vật chất**

- Hộp KTCĐBB, bạt, ni lông, giẻ lau.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng HL cho b | **I. TÍNH NĂNG CHIẾN ĐẤU**  1. Súng TL là vũ khí tự động có hỏa lực mạnh của tiểu đội bộ binh, dùng để tiêu diệt sinh lực địch tập trung, những mục tiêu lẻ, quan trọng hoặc hỏa điểm địch ở cự ly xa, chi viện cho bộ binh xung phong.  2. Súng dùng kiểu đạn 1943 do Liên Xô cũ sản xuất và kiểu đạn 1956 do Trung Quốc, Việt Nam, và một số nước sản xuất. Súng có cấu tạo gọn nhẹ có thể bắn liên thanh và phát một (riêng trung liên RPD chỉ bắn liên thanh), súng dùng chung đạn với SKS,K63, AK,AKM. Hộp băng đạn 100 viên.  3. Tầm bắn ghi trên thước ngắm từ 1-10 tương đương cự ly 100m-1000m ngoài thực địa.  4. Tầm bắn thẳng  a. Mục tiêu người nắm: 365m  b. Mục tiêu người chạy: 540m  5. Bắn máy bay, quân dù ở cự ly 500m  6. Tốc độ bắn  a. Khi bắn liên thanh: 150 phát/phút  b. Khi bắn phát một: 50 phát/ phút  **II. CẤU TẠO, TÁC DỤNG CÁC BỘ PHẬN CHÍNH CỦA SÚNG, ĐẠN; CHUYỂN ĐỘNG CÁC BỘ PHẬN CỦA SÚNG, HIỆN TƯỢNG, NGUYÊN NHÂN XẢY RA HỎNG HÓC VÀ CÁCH KHĂC PHỤC**  **A. CẤU TẠO CÁC BỘ PHẬN CHÍNH**  Súng TL gồm 11 bộ phận chính sau:   |  |  | | --- | --- | | **RPK**  1. Nòng súng  2. Bộ phận ngắm  3. Hộp khóa nòng và nắp hộp khóa nòng  4. Bệ khóa nòng và thoi đẩy  5. Khóa nòng  6. Bộ phận cò  7. Bộ phận đẩy về  8. Ống dẫn thoi và ốp lót tay.  9. Hộp tiếp đạn  10. Báng súng và tay cầm  11. Chân súng | **RPD**  1. Nòng súng  2. Bộ phận ngắm  3. Hộp khóa nòng  4. Bộ phận tiếp đạn và nắp hộp khóa nòng.  5. Bệ khóa nòng và thoi đẩy  6. Khóa nòng  7. Tay kéo bệ khóa nòng.  8. Bộ phận cò và báng súng.  9. Bộ phận đẩy về  10. Băng đạn và hộp băng đạn  11. Chân súng |   1. Nòng súng  a. Tác dụng:  - Làm buống đốt, truyền áp suất khí thuốc đẩy đầu đạn chuyển động.  - Định hướng bay cho đầu đạn.  b. Cấu tạo  - Ren đầu nòng  - Bệ lắp đầu ngắm và để lắp chân súng.  - Khâu truyền khí thuốc.  - Ống chứa thoi đẩy  - Ống dẫn thoi  - Ống điều chỉnh khí thuốc (đối với RPD)  - Buồng đạn  - Rãnh xoắn  - Đường kính nòng súng là 7,62mm  2. Bộ phận ngắm  a. Tác dụng: Để xác định góc bắn và hướng bắn mục tiêu ở cự ly khác nhau.  b. Cấu tạo  - Đầu ngắm, bệ đầu ngắm, bệ di động và than đầu ngắm.  - Thước ngắm gồm có bệ thước ngắm, khe ngắm ở trên có ghi các số từ 1-10 tương ứng với cự ly từ 100-1000m, các vạch khấc ngắn không ghi số tương ứng cự ly hàng lẻ như 50m, 150m, 250m… Các số ở mặt dưới để lấy thước ngắm khi dựng thước ngắm lên.  + Thước ngắm ngang để ngắm bắn đón hoặc sửa bắn khi có gió, mặt sau thước ngắm có 10 vạch khấc súng RPD có 15 vach, vach số 0 ở giữa bắn khi bắn đón hoặc không có gió, mỗi bên 7 vạch, khoảng cách giữa 2 vạch là 1mm (hay 2 ly giác), bên trái có núm vặn để lấy thước ngắm ngang.  + Cữ thước ngắm để lấy thước ngắm, có then hãm và lò xo để giữ cữ thước ngắm ở từng vị trí đã chọn.  3. Hộp khóa nòng và nắp hộp khóa nòng.  a. Tác dụng  Để liên kết các bộ phận của súng và định hướng cho bệ khóa nòng, khóa nòng chuyển động; nắp hộp khóa nòng để che bụi và bảo vệ cho các bộ phận của súng.  b. Cấu tạo  Hộp khóa nòng và nắp hộp khóa nòng (súng RPK)  + Ổ chứa tai khóa súng.  + Gờ trượt  + Mấu hất vỏ đạn.  + Khuyết chứa đuôi lẫy bảo hiểm.  + Khuyết chứa mấu trước hộp tiếp đạn.  + Rãnh dọc để chứa chân đuôi cốt lò xo đẩy về.  + Khuyết giữ nắp hộp khóa nòng.  + Các lỗ lắp trục. Trên than hộp khóa nòng thành phải có hai khuyết và hai vị trí bắn liên thanh và phát một.  Chú ý: Súng trung liên báng gập: phía sau hộp khóa nòng còn có ổ chứa khóa trái và lò xo giữ báng súng ở tư thế gấp, trên thành phải có khuyết để chứa lẫy khóa phải cua báng súng và lỗ để mở khóa. Trên thành phải có bản lề để liên kết báng súng.  - Hộp khóa nòng (Súng RPD)  + Khấc tỳ  + Hai rãnh trượt  + Mấu hất vỏ đạn  + Rãnh dọc  + Gờ trượt  + Khuyết ngang  + Chốt  + Then hãm  + Cửa để lắp bộ phận tiếp đạn và nắp hộp khóa nòng.  + Lỗ để lắp trục giữa bộ phận tiếp đạn.  + Cửa thoát vỏ đạn.  4. Bệ khóa nòng và thoi đẩy về (Súng RPK)  a. Tác dụng:  Để chịu áp lực khí thuốc đẩy về khóa nòng lùi về sau làm cho khóa nòng và bộ phận cò hoạt động.  b. Cấu tạo  - Bệ khóa nòng.  + Rãnh lượn.  + Lỗ chứa đuôi khóa nòng.  + Mấu gạt cần lẫy bảo hiểm.  + Rãnh trượt  + Khe để trượt qua mấu hất vỏ đạn.  + Lỗ chứa lò xo đẩy về.  + Mấu giương búa.  + Vát giương búa  + Tay kéo bệ khóa nòng  - Thoi đẩy  + Mặt thoi đẩy  + Vành dẫn  + Rãnh cản khí thuốc  5. Bộ phận tiếp đạn và nắp hộp khóa nòng (Súng RPD)  a. Tác dụng:  Để kéo băng đạn đưa đạn vào thẳng đường tiến của sống đẩy đạn.  b. Cấu tạo  - Bộ phận tiếp đạn  + Bàn đỡ băng đạn  + Bàn móng kéo đạn  + Móng kéo băng  + Cần móng kéo băng  + Cần gạt  - Nắp hộp khóa nòng: để liên kết bộ phận tiếp đạn và che bụi.  + Lỗ để chứa trục tỳ của cần gạt (lỗ lắp chố chẻ)  + Trục để giữ càn móng kéo băng  + Díp hãm để nuôn đẩy đuôi cần móng kéo băng và đuôi cần gạt sang trái.  + Then hãm (có lò xo) nắp hộp khóa nòng.  6. Khóa nòng (Súng RPK)  a. Tác dụng  Để đẩy đạn vào buồng đạn, đóng mở khóa nòng, làm đạn nổ, kéo vỏ đạn ra khỏi buồng đạn.  b. Cấu tạo  + Ổ chứa đít đạn  + Ổ chứa móc đạn  + Lỗ chứa kim hỏa  + Lỗ lắp trục giữ móc đạn  + Mấu đóng mở  + Hai tai khóa  + Mấu đẩy đạn  + Khe để trượt qua mấu hất vỏ đạn.  + Đuôi khóa nòng  + Kim hỏa  + Chốt giữ kim hỏa và trục móc đạn.  + Móc đạn, lò xo móc đạn, trục móc đạn.  7. Bệ khóa nòng và thoi đẩy (súng RPD)  a. Tác dụng  Để làm cho khóa nòng chuyển động, thoi đẩy để chịu sức đẩy của áp suất khí thuốc làm cho bệ khóa nòng lùi.  b. Cấu tạo  + Lỗ chứa đầu cần đẩy của bộ phận đẩy về.  + Gờ trượt để khớp vào rãnh trượt ở hộp khóa nòng.  + Trụ gạt  + Mấu đóng mở  + Khuyêt chứa chân phiến khóa nòng  + Khuyết dọc  + Cửa thoát vỏ.  + Khấc để mắc vào mấu kéo ở tay bệ khóa nòng.  + Khấc để mắc vào đuôi lẫy cò.  + Thoi đẩy gồm có mặt thoi và các rãnh cản khí thuốc.  8. Bộ phận cò (RPK).  a. Tác dụng  Giữ búa luôn ở tư thế giương, làm búa đập vào kim hỏa, định cách bắn liên thanh, phát một, khóa an toàn.  b. Cấu tạo  + Lẫy bảo hiểm  + Búa  + Cò  + Lẫy phát một  + Cần định cách bắn và khóa an toàn.  9. Khóa nòng (Súng RPD)  a. Tác dụng:  Để đẩy đạn vào buồng đạn, đóng nòng súng, làm đạn nổ, mở nòng súng, kéo vỏ đạn ra khỏi buồng đạn.  b. Cấu tạo  + Thân khóa  + Hai phiến khóa  + Móc đạn  + Lò xo móc đạn  + Trục móc đạn  + Kim hỏa  + Chốt giữ kim hỏa.  10. Bộ phận đẩy về súng (Súng RPK)  a. Tác dụng  Để đẩy bệ khóa nòng về trước và giữ nắp hộp khóa nòng  b. Cấu tạo  + Lò xo đẩy về  + Cốt lò xo đẩy về  + Cốt di động (còn gọi là trụ hãm) lò xo đẩy về  + Vành hãm lò xo đẩy về  11. Tay kéo bệ khóa nòng (Súng RPD)  a. Tác dụng  Để kéo bệ khóa nòng về sau khi lắp đạn  b. Cấu tạo  + Mấu kéo  + Díp hãm  + Máng trượt  + Tay kéo (có then hãm)  12. Ống dẫn thoi và ốp lót tay (Súng RPK)  a. Tác dụng:  Để định hướng cho thoi đẩy khi chuyển động và bảo vệ tay khỏi bị nóng khi bắn.  b. Cấu tạo  + Ống dẫn thoi đẩy  + Khâu trước giữ ốp lót tay  + Ốp lót tay trên  + Khâu sau giữ ốp lót tay  + Mấu lắp ống dẫn thoi  + Ốp lót tay dưới  13. Bộ phận cò và báng súng (Súng RPD)  a. Tác dụng  Để giữ bệ khóa nòng và khóa nòng ở phía sau thành thế sẵn sàng bắn. Báng súng để tỳ vai khi bắn chứa hộp phụ tùng.  b. Cấu tạo:  + Khung cò  + Lẫy cò  + Lò xo lẫy cò  + Tay cò  + Trục tay cò  + Khóa an toàn  + Díp hãm  + Tay cầm  + Báng súng  14. Báng súng và tay cầm (Súng RPK)  a. Tác dụng:  Để tỳ vai khi bắn và giữ súng khi bắn được chắc chắn.  b. Cấu tạo  + Lỗ chứa ống phụ tùng và nắp đậy.  + Liên kết hộp khóa nòng.  + Tay cầm  - Súng trung liên báng gập, báng súng còn có lẫy khóa phải và lò xo giữ báng ở vị trí mở báng và các móc để liên kết báng súng với hộp khóa nòng.  15. Bộ phận đẩy về (Súng RPD)  a. Tác dụng:  Để đẩy bệ khóa nòng về trước.  b. Cấu tạo  + Lò xo  + Cốt lò xo  + Cần đẩy  16. Hộp tiếp đạn  a. Tác dụng:  Để chứa đạn và tiếp đạn cho súng (có 3 loại hộp tiếp đạn, hộp tiếp đạn dài, hộp tiếp đạn tròn và hộp tiếp đạn băng)  b. Cấu tạo:  - Hộp tiếp đạn dài  + Thân hộp tiếp đạn có mấu để giữ hộp tiếp đạn với hộp khóa nòng.  + Nắp hộp tiếp đạn  + Bàn nâng đạn và lò xo  - Hộp tiếp đạn tròn  + Thân hộp  + Nắp hộp  + Vòng đẩy và lò xo  + Then hãm và lò xo  + Các núm giữ nắp hộp  + Cần nắp đạn để quay vòng đẩy khi lắp đạn.  + Đạn cữ (3 viên đạn giả)  - Hộp tiếp đạn băng ( lắp cho súng trung liên RPD) mỗi băng chứa được 2 đoạn băng, mỗi đoạn băng lắp được 50 viên đạn. Nối 2 đoạn băng với nhau sẽ thành 1 dây băng lắp được 100 viên đạn.  + Thân hộp  + Nắp hộp (có tay hãm)  + Cửa hộp tiếp đạn (có nắp đậy)  + Mép gấp  + Quai xách  17. Chân súng.  a. Tác dụng: Để đỡ súng khi bắn.  b. Cấu tạo  + Khâu lắp chân súng  + Hai chân để đỡ súng khi bắn  + Lò xo mở chân súng  + Mấu lắp lò xo (Súng RPK); díp hãm (Súng RPD)  + Bàn chân súng để chân súng không bị lún sâu xuống đất.  + Díp giữ chân súng khi gập (Súng RPK); móng chân (Súng RPD)  **B. CẤU TẠO TÁC DỤNG CÁC BỘ PHẬN CỦA ĐẠN**  Súng trung liên RPD, RPK dùng đạn kiểu 1943, 1956, cỡ 7,62mm, cấu tạo:  1. Vỏ đạn có: Thân để chứa thuốc phóng, cổ vỏ đạn lắp đầu đạn, gờ đít đạn để mắc vào ngoàm móc đạn. Đáy vỏ đạn có lỗ chứa hạn lửa, có đế hạt lửa và hai lỗ chuyền lửa (vỏ đạn có loại bằng đồng thau, có loại bằng thép mạ đồng).  2. Hạt lửa: để phát lửa đốt chay thuốc phóng có vỏ bằng đồng bên trong có chứa thuốc phát lửa.  3. Thuốc phóng: Khi cháy sinh ra áp lực khí đẩy đầu đạn đi. Thuốc phóng là loại thuốc không khói có hình dáng là hạt nhỏ mỏng hoặc hình trụ.  4. Đầu đạn: Có loại đầu đạn thường, vạch đường, xuyên cháy.  **C. CHUYỂN ĐỘNG CÁC BỘ PHẬN CỦA SÚNG:**  1. Vị trí các bộ phận trước khi lên đạn:  a. Súng RPK.  - Đầu thoi đẩy nằm trong khẩu truyền khí thuốc.  - Cần định cách bắn và khóa an toàn nằm ở trên cùng.  - Lò xo hộp tiếp đạn đẩy bàn nâng đạn sát gờ giữ đạn nếu trong hộp tiếp đạn có đạn viên thứ nhất nằm sát dưới khóa nòng.  - Hai tai khóa nòng khớp vào ổ chứa ở bệ khóa nòng thành thế đóng khóa. Đầu lẫy bảo hiểm rời khỏi khấc đuôi búa. Mặt búa tỳ sát vào mặt sau khóa nòng.  b. Súng RPD  - Lò xo đẩy về ở tư thế giãn.  - Bộ phận khóa nòng và thoi đẩy ở phía trước, khóa nòng ở thế đóng.  - Tay kéo bệ khóa nòng ở phía trước. Mấy kéo mắc vào khấc chứa ở bệ khóa nòng, díp hãm mắc vào khung ở hộp khóa nòng.  - Móng kéo băng ở bên phải, cần khóa an toàn ở phía trước.  - Nắp che bụi che kín cửa tiếp đạn.  2. Chuyển động các bộ phận của súng khi lên đạn:  a. Súng RPK  - Cần định cách bắn và khóa an toàn ở vị trí bắn liên thanh, kéo bệ khóa nòng về sau, hai tai khóa nòng rời khỏi 2 ổ chứa thành tư thế mở.  - Bệ khóa nòng lùi kéo khóa nòng lùi, mấu gạt đuôi lẫy bảo hiểm rời khỏi đuôi lẫy bảo hiểm làm đuôi lẫy nhô lên, mấu giương búa đè búa ngả về sau.  - Bàn nâng đạn đẩy viên đạn thứ nhất nằm trước đường tiến của mấu đẩy đạn, lò xo đẩy về bị ép lại.  - Khi thả tay kéo bệ khóa nòng ra, lò xo đẩy về đẩy bệ khóa về trước, mấu đẩy viên đạn thứ nhất vào buồng đạn, khóa nòng tiến sát mặt sau nòng súng thì dừng lại.  - Khóa nòng tiếp tục tiến hai tai khóa lọt vào ổ chứa thành thế đóng khóa.  - Móc đạn móc vào gờ đít đạn, kim hỏa tụt về sau, mấu gạt đuôi lẫy bảo hiểm gạt đuôi lẫy bảo hiểm rời khỏi khấc đuôi. Búa được nâng lên nhưng lại bị ngoàm giữ búa mắc vào tai búa, giữ búa ở tư thế giương.  b. Súng RPD  - Mở nắp che bụi, mở tay kéo bệ khóa nòng.  - Mở khóa an toàn, lắp băng đạn, kéo bệ khóa nòng về sau, đẩy tay kéo bệ khóa nòng về trước, mấu kéo ở tay kéo bệ khóa nòng kéo bệ khóa nòng lùi lại 15-20mm, 2 phiến khóa khép 2 mặt tỳ 2 bên phiến khóa rời khỏi 2 khấc tỳ khóa nòng lùi về. Bệ khóa nòng lùi tiếp tục đưa viên đạn thứ nhất vào đường tiến của sống đẩy đạn, cần ấn đạn ấn đầu viên đạn xuống. Lò xo đẩy về bị ép lại. Khi bệ khóa nòng lùi hết mức mắc vào đuôi lẫy cò giữ bệ khóa nòng ở phía sau, súng ở tư thế sẵn sàng bắn.  3. Chuyển động các bộ phận khi bắn  a. Súng RPK  - Khi bắn liên thanh:  + Gạt khóa an toàn về vị trí liên thanh, lên đạn, bắn, ngoàm giữ búa rời khỏi tai búa, búa đập vào kim hỏa. Kim hỏa chọc vào hạt lửa làm đạn nổ, khi đầu đạn vừa qua lỗ chích khí thuốc 1 phần khí phụt qua lỗ truyền khí đạp vào mặt thoi đẩy làm bệ khóa nòng lùi về sau.  + Hoạt động của các bộ phận từ lúc bệ khóa nòng lùi cho đến khi viên tiếp theo vào buồng đạn chuyển động như khi lên đạn chỉ khác khóa nòng lùi kéo theo vỏ đạn và hất ra ngoài. Nếu cứ bóp cò các chuyển động như trên ngừng bóp cò ngoàm giữ búa mắc vào tai giữ búa ở tư thế giương.  + Khi hết đạn khóa nòng nằm sát mặt cắt phía sau của nòng súng.  - Khi bắn phát một  + gạt cần định cách bắn và khóa an toàn về vị trí phát một mấu đè không đè lên lẫy phát một làm lẫy phát một có thể xoay tròn cung với cò.  + Bóp cò các hoạt động của súng như bắn viên thứ nhất của liên thanh chỉ khác khi búa ngả về sau do vẫn bóp cò lên khấc mắc lẫy phát một của búa mắc vào đầu lẫy phát một. Muốn bắn tiếp phải thả cò.  b. Súng RPD  - Mở khóa an toàn bóp cò ngoàm cò kéo đuôi lẫy tụt xuống, đuôi lẫy cò rời khỏi khấc ở bệ khóa nòng, lò xo đẩy về bung ra đẩy bệ khóa nòng và khóa nòng về trước làm cho cần gạt và cần móng kéo băng chuyển động; kéo băng đạn sang phải cho viên đạn thứ hai vào buồng đạn.  - Khóa nòng tiến sát mặt cắt phía sau nòng súng thì dừng lại, bệ khóa nòng tiếp tục đóng nòng súng đồng thời mặt trước của mấu đóng mở đập vào đuôi kim hỏa, kim hỏa đập thẳng vào hạt lửa phát lửa đốt cháy thuốc phóng sinh ra áp lực khí thuốc đẩy đầu đạn đi. Khi đầu đạn qua lỗ trích khí thuốc, một phần khí thuốc phụt vào lỗ trích khí thuốc đập vào mặt thoi đẩy làm thoi đẩy và bệ khóa nòng lùi, khi đầu đạn ra khỏi miệng nòng súng thì đồng thời khóa nòng cũng mở nòng súng và lùi theo.  - Khi bệ khóa nòng và khóa nòng lùi về sau, chuyển động của các bộ phận như khi dùng tay kéo bệ khóa nòng về sau, chỉ khác:  + Móc đạn kéo vỏ đạn ra khỏi buồng đạn, gặp mấu hất vỏ đạn, vỏ đạn bị hất qua cửa thoát vỏ đạn ra ngoài.  + Tay vẫn bóp cò đuôi lẫy cò vẫn bị kéo tụt xuông nên bệ khóa nòng không bị lẫy cò giữ lại.  - Khi bệ khóa nòng lùi về sau hết mức, lò xo đẩy về bung ra đẩy bệ khóa nòng và khóa nòng tiến, mặt trước của mấu đóng mở đập vào kim hỏa làm đạn nổ. Nếu bóp cò làm chuyển động của súng lặp lại như trên cho đến khi đạn hết. Nếu thả cò ra khấc ở bệ khóa nòng mắc vào đuôi lẫy cò bệ khóa nòng và khóa nòng ở phía sau, súng ở tư thế sẵn sàng bắn.  **D. HIỆN TƯỢNG HỎNG HÓC VÀ CÁCH KHẮC PHỤC**  1. Súng RPK   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hiện tượng** | **Nguyên nhân** | **Cách sửa chữa** | | Đạn không lên được buồng đạn | - Hộp tiếp đạn bị bẩn, bẹp, méo;  - Lò xo hộp tiếp đạn bị hỏng | - Lên đạn bắn tiêp;  - Nếu hiện tượng vẫn như trên phải lau sạch hoặc thay hộp tiếp đạn | | Đạn bị kẹt, đầu đạn đâm vào mặt cắt phía sau của nòng súng, bệ khóa nòng và khóa nòng dừng lại ở giữa chừng | Cửa hộp tiếp đạn bị méo, bẹp. | - Giữ tay kéo bệ khóa nòng ở vị trí phía sau cùng, lấy viên đạn bị kẹt ra, thả bệ khóa nongfra để khóa nòng đẩy viên đạn khác vào buồng đạn, bắn tiếp;  - Nếu vẫn hỏng thay thế hộp tiếp đạn khác. | | Không kéo được vỏ đạn ra ngoài, viên đạn khác đâm vào đít vỏ đạn trong buồng đạn | - Buồng đạn và đạn bị bẩn;  - Móc đạn yếu hay bị sứt. | - Tháo hộp tiếp đạn ra khỏi súng, giữ bệ khóa nòng ở vị trí sau cùng và lấy viên đạn ra;  - Dùng thông nòng đẩy viên đạn ra khỏi buồng đạn, lau sạch buồng đạn và đạn.  - Lắp đạn bắn tiếp, nếu vẫn hỏng hóc phải thay móc đạn hoặc lò xo móc đạn. | | Bắn không nổ (khóa nòng đã khóa, đạn có trong buồng đạn nhưng bóp cò, đạn không nổ) | - Đạn lép;  - Kim hỏa bị gẫy, mòn, bị bẩn;  - Bộ phận cò bị hỏng. | - Kéo bệ khóa nòng về sau, lên viên đạn khác bắn tiếp;  - Nếu vẫn hỏng hóc phải lau sạch bộ phận cò và kim hỏa. Nếu kim hỏa bị mòn gẫy, bộ phận cò bị hỏng đưa về trạm sửa chữa. | | - Vỏ đạn không bị hất ra khỏi hộp khóa nòng (vẫn ở lại trong hộp khóa nòng);  - Hoặc bị khóa nòng đẩy trở lại vào buồng đạn. | Móc đạn bị bẩn;  - Mấu hất vỏ đạn bị mòn hoặc gẫy;  - Khâu truyền khí thuốc bị bẩn. | - Kéo bệ khóa nòng về sau, lấy vỏ đạn ra lên đạn bắn tiếp;  - Nếu vẫn hỏng hóc lau sạch ổ chứa đít đạn, móc đạn, khâu truyền khí thuốc. Nếu mấu hất vỏ đạn bị mòn, gẫy thì đưa về xưởng sửa chữa. |   3. Súng RPD   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hiện tượng** | **Nguyên nhân** | **Cách sửa chữa** | | Khi bóp cò, bệ khóa nòng và khóa nòng không tiến về trước | - lò xo đẩy về yếu;  - Hộp khóa nòng, bệ khóa nòng, khóa nòng hoặc bộ phận cò bị cáu bẩn | - Thay lò xo đẩy về;  - Lau sạch và bôi dầu vào hộp khóa nòng, bệ khóa nòng, khóa nòng và bộ phận cò. | | Khóa nòng không đóng được nòng súng vì đạn không lọt vào buồng đạn được hết mức. | - Buồng đạn bẩn;  - Lò xo đẩy về yếu;  - Vỏ đạn bị bẹp méo, han gỉ;  - Đạn lắp vào băng không đúng. | - Lau sạch buồng đạn;  - Thay lò xo đẩy về;  - Thay viên đạn khác;  - Lắp đạn vào đúng vị trí ở mắt băng. | | Đạn không nổ (khóa nòng được nòng súng, trong buồng đạn có đạn nhưng bóp cò đạn không nổ) | - Đạn hỏng;  - Kim hỏa bị mòn, gẫy;  - Lò xo đẩy về yếu;  - Bệ khóa nòng, khóa nòng và hộp khóa nòng bị bẩn. | - Thay đạn khác;  - Thay kim hỏa;  - Thay lò xo đẩy về;  - Lau sạch bệ khóa nòng, khóa nòng và hộp khóa nòng. | | Móc đạn không kéo được vỏ đạn ra khỏi buồng đạn | - Móc đạn mòn hoặc sứt;  - Lò xo móc đạn gãy;  - Buồng đạn bẩn hoặc gỉ. | - Thay móc đạn;  - Thay lò xo móc đạn;  - Lau sạch buồng đạn. | | Vỏ đạn không bị hất ra khỏi hộp khóa nòng. | - Mấu hất vỏ đạn bị mòn hoặc sứt;  - Móc đạn bị bẩn; | - Đưa súng về xưởng sửa chưa;  - Lau sạch ổ chứa đít đạn. | | Đít vỏ đạn, than vỏ đạn vẫn ở trong buồng đạn, viên đạn thứ 2 không vào được buồng đạn hết mức. | - Buồng đạn bị bẩn hoặc han gỉ;  - Đạn bị bẹp méo hoặc han gỉ. | - Kéo bệ khóa nòng về sau hết mức. Dùng thông nòng tống viên đạn bị chèn vào vỏ đạn ra.  - Lắp cái lấy vỏ đạn đứt, lấy vỏ đạn đút trong buồng đạn ra rồi lau sạch buồng đạn. |   **II. THÁO LẮP SÚNG THÔNG THƯỜNG BAN NGÀY**  **A. QUY TẮC THÁO LẮP**  Người tháo, lắp phải nắm vững cấu tạo của súng.  Trước khi tháo phải kiểm tra chuyển động của súng.  Phải chọn nơi khô ráo, sạch sẽ để tháo, lắp. Trước khi tháo, lắp phải chuẩn bị đầy đủ vật chất như bàn hoặc chiếu, bạt, ni lông… và phụ tùng để tháo lắp.  Làm đúng thứ tự động tác, gặp vướng mắc phải nghiên cứu thận trọng, không dung sức mạnh đập, bẩy làm hư hỏng súng.  **B. THÁO LẮP SÚNG** (Theo thứ tự sau)  1. Tháo súng  a. Súng RPK  Tháo hộp tiếp đạn ra khỏi súng.  - Tay trái ngửa nắm cổ báng súng, nâng báng súng lên.  - Tay phải nắm hộp tiếp đạn, ngón cái ấn lẫy giữ hộp tiếp đạn, đồng thời đẩy hộp tiếp đạn lên, lấy ra.  - Làm động tác khám súng  Tháo ống đựng phụ tùng  - Tay trái nắm cổ tròn báng súng.  - Ngón trỏ tay phải ấn nắp ổ chứa ống đựng phụ tùng xuống, thả ra, lò xo đẩy ống đựng phụ tùng ra ngoài; đặt súng xuống, mũi súng hướng về phía trước.  Tháo thông nòng  - Tay phải cầm ốp lót tay.  - Tay trái cầm thông nòng (sau chân súng) kéo xuống và đẩy về phía trước cho đầu thông nòng rời khỏi khuyết chứa ở phía đầu nòng súng, rồi cầm thông nòng tháo ra khỏi súng.  Tháo nắp hộp khóa nòng  - Tay phải nắm cổ báng súng, ngón cái ấn mấu giữ nắp hộp khóa nòng cho mấu thụt vào trong.  - Tay phải cầm nắp hộp khóa nòng nhấc lên, tháo ra khỏi súng.  Tháo bộ phận đẩy về  - Tay trái giữ súng như cũ.  - Tay phải cầm đuôi cốt lò xo đẩy về, ấn về trước cho chân đuôi cốt lò xo rời khỏi rãnh dọc hộp khóa nòng; nâng lên lấy bộ phận đẩy về ra.  Tháo bệ khóa nòng và khóa nòng  - Tay trái giữ súng như cũ  - Tay phải nắm bệ khóa nòng kéo về sau hết cữ, nhấc lên tháo ra khỏi hộp khóa nòng, đặt súng xuống.  - Tay trái ngửa đỡ bệ khóa nòng.  - Tay phải xoay khóa nòng sang phải về sau để mấu đóng mở của khóa nòng rời khỏi rãnh lượn của bệ khóa nòng rồi tháo khóa nòng ra khỏi bệ khóa nòng.  Tháo ống dẫn thoi đẩy và ốp lót tay trên  - Tay trái giữ súng như cũ.  - Tay phải dùng ống phụ tùng (hoặc ngón tay trỏ) xoay lẫy giữ ống dẫn thoi đẩy lên khoảng 45 độ để mặt bằng của lẫy thẳng với mặt cắt phía sau của ốp lót tay trên rồi lấy ốp lót tay trên và ống dẫn thoi ra.  b. Súng RPD  Tháo hộp băng đạn và kiểm tra đạn trong buồng đạn.  - Tháo hộp đựng băng đạn  - Chống chân súng trên mặt bàn, đầu nòng súng hướng về bên trái gạt lẫy hộp băng sang bên trái lên trên rồi kéo hộp băng đạn về phía báng súng để tháo ra.  - Kiểm tra đạn trong buồng đạn.  + Tay trái nắm tay cầm  + Tay phải đẩy then hãm nắp hộp khóa nòng về trước, đồng thời nâng đuôi mở nắp hộp khóa nòng lên hết cỡ, xoay cần khóa an toàn về phía sau. Mở tay kéo của tay kéo bệ khóa nòng, kéo bệ khóa nòng về phía sau hết cỡ xem có đạn trong buồng đạn không.  + Tay phải giữ tay kéo bệ khóa nòng.  + Tay trái bóp cò từ từ thả cho bệ khóa nòng về phía trước (không đóng nắp hộp khóa nòng và khóa an toàn)  Tháo hộp phụ tùng  Tay phải dùng ngón cái hoặc ngón trỏ đẩy nắp đậy ổ chứa hộp phụ tùng, xoay ngang rồi rút hộp phụ tùng ra và mở hộp để lấy các phụ tùng.  Tháo thông nòng  Tay trái dùng ngón trỏ và ngón giữ đẩy cho đuôi thông nòng tách rỏi rãnh ở cổ báng súng. Tay phải rút thông nòng ra.  Tháo bộ phận đẩy về  Tay trái giữ báng súng, tay phải dùng cờ lê tỳ vào rãnh ngang ở cốt lò xo, ấn cốt lò xo vào hết mức và xoay ngược kim đồng hồ khoảng 90 độ cho mấu hãm ở cốt lò xo rời khỏi rãnh chứa ở báng súng rồi từ từ thả lò xo đẩy về bung ra, rút bộ phận đẩy về bung ra (không tháo rời cần đẩy và lò xo).  Tháo bộ phận cò và báng súng  Dùng tống chốt và búa đẩy chốt ngang giữ bộ phận cò và báng súng với hộp khóa nòng sang bên phải hết mức rồi tay trái giữ ốp lót tay, tay phải rút bộ phận cò và báng súng ra.  Tháo bệ khóa nòng và khóa nòng  Tay trái nắm ốp lót tay để đỡ súng, tay phải (bàn tay ngửa) ngón trỏ móc vào khấc ở bệ khóa nòng kéo về sau. Khi khóa nòng ra khỏi hộp khóa nòng, ngón cái và các ngón con còn lại nắm choàng lấy 2 phiến khóa rồi tiếp tục rút bệ khóa nòng và khóa nòng ra. Đặt súng xuống. Tay trái nhấc khóa nòng và 2 phiến khóa ra khỏi bệ khóa nòng.  Tháo tay kéo bệ khóa nòng  Tay trái nắm ốp lót tay để đỡ súng. Tay phải kéo tay kéo bệ khóa nòng về sau hết mức rồi lật ngang để tháo ra.  3. Lắp súng: (Động tác làm ngược lại thứ tự khi tháo).  a. Súng RPK  Lắp ống dẫn thoi đẩy và ốp lót tay trên  - Tay trái nắm ốp lót tay dưới.  - Tay phải xoay lẫy giữ ống dẫn thoi lên phía trên, rồi cầm ốp lót tay trên lắp cho đầu ống dẫn thoi vào khâu truyền khí thuốc. Ấn ốp lót tay trên xuống rồi ấn lẫy giữ ống dẫn thoi xuống hết mức.  Lắp bệ khóa nòng và khóa nòng  - Lắp khóa nòng vào bệ khóa nòng  + Tay trái cầm ngửa bệ khóa nòng.  + Tay phải lắp đuôi khóa nòng vào lỗ chứa rồi xoay khóa nòng sang trái và đẩy từ sau về trước.  - Lắp bệ khóa nòng và khóa nòng vào súng  + Tay trái ngửa giữ cổ báng súng.  + Tay phải cầm ngửa bệ khóa nòng, ngón cái tay phải tỳ vào tai trái khóa nòng để khóa nòng ở vị trí phía trước hết cữ. Lật úp bệ khóa nòng, đưa đầu thoi đẩy vào lỗ chứa thoi đẩy ở bệ thước ngắm. Đặt bệ khóa nòng vào sát phía sau hộp khóa nòng, ấn bệ khóa nòng xuống cho 2 rãnh trượt ở bệ khóa khớp vào 2 gờ trượt ở hộp khóa nòng. Đẩy bệ khóa nòng về trước hết cữ.  Lắp bộ phận đẩy về  - Tay trái giữ súng như trên  - Tay phải cầm đuôi cốt lò xo đẩy về, lắp đầu bộ phận đẩy về vào lỗ chứa ở bệ khóa nòng, ấn bộ phận đẩy về lên phía trước và lựa cho chân đuôi cốt lò xo đẩy về khớp vào rãnh dọc ở hộp khóa nòng.  Lắp nắp hộp khóa nòng  - Tay trái giữ súng như trên  - Tay phải cầm nắp hộp khóa nòng loyj vào khuyết ở sau bệ thước ngắm, lòng bàn tay ấn nắp hộp khóa nòng xuống để mấu giữ nắp hộp khóa nòng lọt vào lỗ chứa mẫu giữ.  - Lắp xong, làm động tác kiểm tra chuyển động của súng.  Lắp Thông nòng  - Tay phải cầm ốp lót tay trên  - Tay trái lắp thông nòng từ trước về sau qua các lỗ ở khâu chân súng, khâu giữ thông nòng, khâu truyền khí thuốc và khâu giữ ốp lót tay dưới.  Lắp ống đựng phụ tùng  - Thứ tự lắp các phụ tùng vào ống đựng  - Tay trái ngửa cầm cổ báng súng  - Tay phải lắp ống phụ tùng vào ổ chứa ở đế báng súng (đầu ống phụ tùng quay về phia sau).  - Gập chân súng và đóng díp hãm chân súng.  Lắp hộp tiếp đạn  - Tay trái cầm cổ báng súng  - Tay phải cầm hộp tiếp đạn lắp mấu trước của hộp tiếp đạn khới với khuyết chứa ở hộp khóa nòng, ấn cho mấu sau của hộp tiếp đạn khớp vào lẫy giữ.  - Gạt cần định cách bắn và khóa an toàn về vị trí an toàn.  b. Súng RPD  Lắp tay kéo bệ khóa nòng  - Tay trái nắm ốp lót tay để giữ súng  - Tay phải lắp tay kéo bệ khóa nòng sao cho gờ trượt lọt vào đoạn rộng của khe dọc ở hộp khóa nòng rồi đẩy về phía trước hết mức.  Lắp bệ khóa nòng và khóa nòng  - Tay phải ngửa đỡ bệ khóa nòng.  - Tay trái lắp khóa nòng vào bệ khóa nòng.  - Ngón cái và các ngón con tay phải nắm choàng lấy hai phiến khóa, ngón trỏ thẳng đõ phía dưới bệ khóa nòng.  - Tay trái ngửa đỡ dưới hộp khóa nòng.  - Tay phải lắp bệ khóa nòng và khóa nòng vào hộp khóa nòng, rồi đẩy bệ khóa nòng về trước hết cỡ.  Chú ý: Khi đẩy bệ khóa nòng nếu vướng thì ngón trỏ tay phải hơi nâng đầu thoi đẩy lên.  Lắp bộ phận cò và báng súng  - Tay trái giữ ốp lót tay  - Tay phải nắm cổ báng súng lắp bộ phận cò và báng súng vào hộp khóa nòng rồi đẩy về trước hết cỡ, đẩy chốt ngang ở hộp khóa nòng sang trái.  Lắp bộ phận đẩy về  - Tay trái giữ báng súng  - Tay phải lắp cần đẩy và lò xo đẩy về vào ổ chứa ở báng súng sao cho đẩy cần đẩy lọt vào lỗ chứa ở bệ khóa nòng, lắp chốt lò xo đẩy về sao cho 2 mấu hãm nằm ngang và dùng cờ lê tỳ vào rãnh ngang, ấn cốt lò xo vào hết mức xoay theo chiều kim đồng hồ cho mấu hãm mắc vào rãnh chứa ở báng súng.  Lắp thông nòng  - Luồn thông nòng vào bên trái bệ lắp hộp băng đạn, vừa luồn vừa đẩy cho đến khi đuôi thông nòng lọt vào rãnh ở cổ báng súng.  - Sau khi lắp thông nòng xong kiểm tra chuyển động của các bộ phận.  + Tay trái nắm tay cầm, ngón trỏ bóp cò.  + Tay phải kéo tay kéo bệ khóa nòng về sau hết mức và thả từ từ để bệ khóa nòng và khóa nòng tiến về trước rồi gập tay kéo bệ khóa nòng, đóng khóa an toàn.  Lắp hộp đựng băng đạn  - Tay phải giữ cổ báng súng (loại súng chân thấp thì nâng chân súng lên).  - Tay trái cầm hộp băng lắp đẩy hộp băng về trước hết mức rồi gạt lẫy hãm hộp băng đạn xuống.  Lắp hộp đựng phụ tùng  - Tay trái nắm báng súng  - Tay phải cầm hộp phụ tùng lắp vào ổ chứa ở báng súng, mặt có bản lề hướng lên trên rồi đóng nắp đậy ổ chứa hộp phụ tùng lại.  **III. GIỮ GÌN LAU CHÙI BẢO QUẢN, KIỂM TRA, CHUẨN BỊ SÚNG ĐẠN ĐỂ BẮN.**  **A. GIỮ GÌN SÚNG ĐẠN**  1. Giữ gìn súng  - Khi ở doanh trại:  + Súng để trong tủ có khóa theo đúng quy định.  + Trước khi huấn luyện phải kiểm tra súng. Trước khi bắn phải lau sạch dầu mỡ ở nòng súng, không để súng bị va đập mạnh, cát bụi bẩn vào nòng súng. Khi học tập binh khí phải chấp hành đúng quy tắc tháo lắp, khi nghỉ giải lao ở thao trường phải giữ gìn súng theo người hoặc đội hình đơn vị, sau khi bắn đạn thật phải tổ chức lau súng theo đúng quy định của ngành quân khí.  - Khi hành quân, trú quân dã ngoại:  + Trong tất cả các trường hợp hành quân các bộ phận chuyển động của súng phải ở vị trí bình thường.  - Khi hành quân không bó súng lại thành bó để vác, không dùng súng làm đòn khiêng, đòn gánh mà phải được mang theo gọn gang.  + Khi hành quân bằng cơ giới không dựa súng vào thành tàu, thành xe để tránh khi tàu, xe chạy gây cọ sát làm hư hỏng súng, súng bị ẩm phải lau ngay.  + Khi đào công sự phải để súng đầu hướng gió, quá trình đào không hất đất đá đè lên súng, vượt sông phải gói buộc súng đúng quy định.  2. Giữ gìn đạn:  - Phải luôn giữ gìn đạn tốt để khi dùng bảo đảm an toàn và nổ tốt.  - Không để đạn ẩm ướt, bụi bẩn.  - Đạn phải để nơi khô ráo không để gần lửa.  - Cấm bôi dầu cho đạn, đạn gỉ phải dùng vải khô lau, cấm dùng vật rắn cạo gỉ.  - Đạn lỏng đầu không dùng để bắn.  3. Lau súng khi bắn  Sau khi bắn phải tháo thông thường để lau, rửa bằng nước thường sau đó bằng nước xà phòng và lau khô súng, bôi dầu; lau dầu 3-4 ngày/ lần.  **B. KIỂM TRA SÚNG ĐẠN**  1. Kiểm tra súng  - Chữ ghi trên súng, các bộ phận của súng phải thống nhất.  - Đồng bộ đầy đủ không bị han gỉ.  - Cần định cách bắn phải xoay được và sử dụng dễ dàng, nòng súng không bị nứt, xước, rãnh xoắn không bị mòn, các vít ở đế báng súng không bị lỏng.  - Các bộ phận phải chuyển động bình thường.  2. Kiểm tra đạn  Đạn không bị dính dầu mỡ hoặc ẩm ướt, vỏ đạn không có vết nứt, xước, han gỉ, bẹp méo, đầu đạn không bị rơ lỏng, hạt lửa không bị han gỉ, gờ đít đạn không bị xước.  **C. CHUẨN BỊ SÚNG ĐẠN ĐỂ BẮN**  1. Kiểm tra súng đạn  2. Lau chùi bôi dầu cho súng (buồng đạn, nòng súng chỉ lau sạch không bôi dầu).  3. Kiểm tra đạn đủ tiêu chuẩn mới cho bắn  **TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**  - Tính năng chiến đấu, cấu tạo, tác dụng các bộ phận chính của súng, đạn.  - Chuyển động của súng, hiện tượng nguyên nhân xảy ra hỏng hóc và cách sửa chữa.  - Tháo lắp súng thông thường ban ngày. | **20’**  **20’**  **20’** | Giảng giải, phân tích kết hợp chỉ trên mô hình vật thực, huấn luyện động tác bằng phương pháp làm mẫu động tác.  - Đối với trung đội trưởng  + Phổ biến nội dung, tổ chức phương pháp, thời gian, yêu cầu đạt được trong quá trình luyện tập.  + Ký tin hiệu luyện tập, đổi tập, thôi tập.  + Theo dõi chỉ huy điều hành, hướng dẫn sửa tập.  - Đối với tiểu đội trưởng  Duy trì chiến sĩ trong tiểu đội luyện tập theo nội dung được phân công.  + Lần đầu tiểu đội trưởng vừa nói vừa làm và hướng dẫn chiến sĩ về động tác để làm theo. Sau đó từng chiến sĩ tập theo hướng dẫn của tiểu đội trưởng. Thực hiện sai đâu sửa đấy.  - Chiến sĩ: Từng chiến sĩ tự nghiên cứu 5 phút sau đó trả lời trên mô hình tranh vẽ, súng theo chỉ định của tiểu đội trưởng. | 1 Khẩu trung liên RPD, 1 khẩu RPK, que chỉ bảng, giẻ lau, bạt, ni lông mưa.  - Giáo án, súng TL, đạn giáo luyện.  - Súng TL 3 khẩu, mô hình tranh vẽ, chuyển động của súng. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Buổi 2: HUẤN LUYỆN QUY TẮC ĐỘNG TÁC BẮN**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội hiểu về đường ngắm cơ bản, đường ngắm đúng, ảnh hưởng của đường ngắm đến kết quả bắn, sức giật, góc nảy, biện pháp khắc phục. Tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn để vận dụng trong huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc đường ngắm cơ bản, đường ngắm đúng, ảnh hưởng của đường ngắm sai đến kết quả bắn.

- Thành thạo tư thế động tác chuẩn bị bắn, băn và thôi bắn.

**II. NỘI DUNG**

1. Đường ngắm cơ bản, đường ngắm đúng, ảnh hưởng của đường ngắm sai đến kết quả bắn.

2. Sức giật của súng, góc nảy và biên pháp khắc phục để bắn trúng, chụm.

3. Tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.

*Trọng tâm phần 1,3*

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 02 giờ

- Huấn luyện: 45 phút

- Luyện tập: 60 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy đội hình trung đội để huấn luyện, trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Lấy đơn vị tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Dùng mô hình tranh vẽ, hình ảnh mô phỏng phân tích đường ngắm cơ bản, đường ngắm đúng và ảnh hưởng của ngắm sai đến kết quả bắn.

- Dùng tranh vẽ, hình ảnh mô phỏng, súng để giới thiệu các thời kỳ giật của súng và sự hình thành góc nảy, biện pháp khắc phục để bắn trúng, bắn chụm.

- Nêu trường hợp vận dụng các tư thế động tác bắn. Làm mẫu động tác nằm chuẩn bị bắn, bắn, thôi bắn giới thiệu theo 3 bước: làm nhanh; làm chậm phân tích động tác và làm tổng hợp. Các tư thế động tác quỳ, đứng chỉ làm 1 bước (chậm) và nói những điểm khác.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, sách sử dụng súng trung liên, bộ cờ huấn luyện, còi, mô hình, bộ tranh lý thuyết bắn, bảng độ cao đường đạn súng, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, đạn giáo luyện, bảng, bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 6,7,10,16 mỗi loại = 1 cái.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng HL cho b  Điểm tập 1  Điểm tập 2  Điểm tập 3 | **I ĐƯỜNG NGẮM CƠ BẢN, ĐƯỜNG NGẮM ĐÚNG**  a. Đối với bộ phận ngắm cơ khí:  Đường ngắm cơ bản là đường ngắm từ mắt người qua chính giữa mép trên khe thước ngắm (hoặc tâm lỗ ngắm) đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm.  b. Đối với kính ngắm quang học: đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt người ngắm qua tấm kính nhìn đến điểm gia nhau của vạch khấu tầm và vạch khấu hướng đã xác định (với điều kiện kính phải sáng tròn đều).  **2. Đường ngắm đúng**  - Là đường ngắm cơ bản được gióng vào điểm ngắm đã xác định (với điều kiện mặt súng phải thăng bằng).  - Đường ngắm qua các điểm A, B,C là đường ngắm cơ bản.  - Đường ngắm qua các điểm A, B,C,D là đường ngắm đúng.  **3. Điểm ngắm đúng:** là điểm được xác định trước sao cho khi ngắm vào đó để bắn thì quỹ đạo của đường đạn đi qua điểm định bắn trúng trên mục tiêu.  **4. Ảnh hưởng của ngắm sai đến kết quả bắn**  \* Muốn bắn trúng mục tiêu người bắn phải thực hiện tốt 3 yếu tố sau đây:  - Có thước ngắm đúng  - Có điểm ngắm đúng  - Có đường ngắm đúng  Nếu thiếu hoặc sai một trong ba yêu tố trên thì khả năng bắn trúng mục tiêu sẽ thấp, thậm chí bắn không trúng mục tiêu, sự sai lệch đó được biểu hiện cụ thể như sau:  *a. Ảnh hưởng của đường ngắm cơ bản sai.*  - Đường ngắm cơ bản sai thực chất là sai lệch về góc bắn (tăng hoặc giảm) và hướng bắn. Sai lệch này ảnh hưởng rất lớn tới sự trúng đích của phát bắn cụ thể:  - Đầu ngắm thấp hơn khe thước ngắm thì điểm chạm thấp hơn điểm định bắn trúng.  - Đầu ngắm cao hơn khe thước ngắm thì điểm chạm cao hơn điểm định bắn trúng.  - Nếu đầu ngắm lệch sang trái thì điểm chạm lệch trái.  - Nếu đầu ngắm lệch sang phải thì điểm chạm lệch phải.  *b. Điểm ngắm sai*  - Nếu đường ngắm cơ bản chính xác, mặt súng thăng bằng, khi điểm ngắm sai so với điểm ngắm đúng bao nhiêu thì điểm chạm sẽ sai lệch bấy nhiêu so với điểm định bắn (Nhưng độ sai lệch này không lớn).  - Nếu đường ngắm đúng thấp hơn điểm định ngắm thì điểm chạm thấp.  - Nếu đường ngắm đúng cao hơn điểm định ngắm thì điểm chạm cao.  - Nếu đường ngắm đúng lệch trái điểm định ngắm thì điểm chạm lệch trái.  - Nếu đường ngắm đúng lệch phải điểm định ngắm thì điểm chạm lệch phải.  *c. Mặt súng không thăng bằng*  - Mặt súng nghiêng làm cho trục nòng súng lệch khỏi mặt phẳng bắn và làm góc bắn nhỏ lại, dẫn tới tầm bắn giảm; đồng thời làm cho đường đạn lệch sang phía bên mặt súng bị nghiêng.  - Tóm lại: nếu có đường ngắm cơ bản đúng, có điểm ngắm đúng nhưng mặt súng nghiêng về bên nào thì điểm chạm trên mục tiêu sẽ lệch về bên đó và thấp xuống.  **II. SỨC GIẬT, GÓC NẨY VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC ĐỂ BẮN TRÚNG MỤC TIÊU**  **1. Sức giật của súng**  \* Khi bắn súng chúng ta thấy có hiện tượng súng giật lùi về sau hiện tượng đó gọi là sức giật của súng do 3 nguyên nhân sau:  - Lò xo đẩy về bung ra đẩy các bộ phận bệ khóa nòng, khóa nòng, búa chuyển động về trước sinh ra phản lực đẩy súng về sau.  - Áp suất khí thuốc đẩy đầu đạn vận động về trước đồng thời tác động vào đáy vỏ đạn truyền qua khóa nòng đẩy súng về sau.  - Mất cân bằng áp suất khí thuốc trong nòng súng và áp suất không khí phụt về trước đồng thời tạo ra phản lực tiếp tục đẩy súng lùi về sau.  **2. Góc nảy**  Được tạo bởi trục nòng súng đã lấy xong đường ngắm và trục nòng súng ở thời điểm viên đạn ra khỏi nòng.  \* Nguyên nhân:  - Do các bộ phận của súng chuyển động va chạm vào nhau tạo thành góc nảy.  - Do giao động của nòng súng khi bắn đầu đạn chuyển động trong nòng súng làm nòng súng giao động tạo ra góc nảy.  - Súng giật lùi: khi bắn tạo ra hiện tượng giật lùi do phản lực của lò xo đẩy về, áp suất của khí thuốc, do sự chênh lệch của áp suất, khi nòng súng lùi về sau bị vai người bắn chặn lại súng bị nảy lên.  **3. Biện pháp khắc phục**  - Khi bắn phải giữ súng bằng, chắc, đều, bền trong suốt quá trình bắn.  - Triệt để lợi dụng vật tỳ để tỳ súng, không tỳ trực tiếp súng lên vật cứng.  - Lắp thêm bộ phận giảm giật ở đầu nòng.  **III. TƯ THẾ ĐỘNG TÁC CHUẨN BỊ BẮN, BẮN VÀ THÔI BẮN.**  1. Nằm bắn có tỳ  **Động tác nằm chuẩn bị bắn**  Trường hợp vận dụng: thường vận dụng trong điều kiện gần địch, có vật che đỡ, che khuất cao ngang tầm người nằm.  a. Khẩu lệnh: “Nằm chuẩn bị bắn”  b. Động tác: Khi nghe dứt khẩu lệnh người bắn về tư thế xách súng hoặc giữ súng ( tay phải nắm ốp lót tay ở tư thế đứng nghiêm, tay trái mở díp giữ chân súng ra) thực hiện 3 cử động sau:  - Cử động 1: chân trái bước lên 1 bước thằng trục hướng bắn, đồng thời 2 tay đặt súng về trước. Trục nòng súng nằm trên trục hướng bắn. Đế báng súng ở khoảng giữa hai chân.  - Cử động 2: Rút chân trái về sau, 2 bàn tay nắm lại chống xuống đất ở 2 bên đế báng súng.  - Cứ động 3: Dùng sức chống của 2 tay để nâng thân người, duỗi chân phải về sau nằm xuống sau súng, thân người nằm chếch với hướng bắn một góc khoảng từ 0 độ đến 15 độ; hai bàn chân mở rộng bằng vai, hai mũi bàn chân hướng sang hai bên; tay trái nắm cổ báng súng.  **Động tác lắp đạn**  *Súng RPK*  - Tay phải dùng ngón cái đẩy lẫy giữ hộp tiếp đạn rồi tháo hộp tiếp đạn ra khỏi súng.  + Nếu là hộp tiếp đạn dài thì tay phải trao hộp tiếp đạn cho tay trái. Ngón giữ và ngón đeo nhẫn kẹp hộp tiếp đạn vào má phải của báng súng. Cửa hộp tiếp đạn quay vào thân người. Sống hộp tiếp đạn hướng xuống dưới.  + Nếu là hộp tiếp đạn tròn thì sau khi tháo hộp tiếp đạn ra khỏi súng tay phải đặt hộp tiếp đạn xuống đất ở bên phải súng.  - Người nghiêng về bên trái, tay phải mở túi đựng hộp tiếp đạn lấy hộp tiếp đạn có đạn lắp vào súng. Cất hộp tiếp đạn không có đạn vào túi đựng. Sau đó tay phải gạt cần định cách bắn về vị trí bắn kéo bệ khóa nòng về sau hết cỡ, thả đột nhiên để bệ khóa nòng lao về trước đẩy viên đạn vào buồng đạn.  - Tay phải gạt cần định cách bắn về vị trí an toàn; tay trái nắm cổ báng súng (bàn tay ngửa); tay phải nắm tay cầm. Ngón trỏ duỗi thẳng đặt ngoài vành cò, mắt luôn quan sát mục tiêu.  *Súng RPĐ*  - Tay phải nắm cổ báng súng (hoặc đặt súng xuống đất)  - Tay trái tháo hộp băng đạn không có đạn ra khỏi súng, đặt xuống đất ở bên phải súng.  - Người nghiêng bên trái, tay trái lấy hộp băng đạn có đạn lắp vào súng cất hộp băng đạn không có đạn vào túi đựng.  - Mở nắp che bụi rồi tay trái cầm lá thép ở đầu băng đạn luồn qua cửa tiếp đạn.  - Tay phải cầm đầu lá thép kéo băng đạn sang phải hết mức.  - Mở khóa an toàn, mở tay kéo bệ khóa nòng, kéo bệ khóa nòng về sau rồi đẩy tay kéo bệ khóa nòng về trước hết mức, đóng khóa an toàn.  - Lắp đạn xong tay trái ngửa nắm cổ báng súng.  - Tay phải nắm tay cầm, ngón trỏ duỗi thẳng đặt ngoài vành cò, mắt quan sát mục tiêu.  Chú ý: Trước khi lắp hộp băng đạn vào súng phải kiểm tra cách cuốn băng đạn và xếp trong hộp đựng băng có đúng không, vì cuộn và xếp không đúng quá trình bắn băng đạn sẽ bị vướng.  **Động tác bắn**  Gồm giương súng, ngắm bắn, bóp cò.  Động tác giương súng  - Trước khi giương súng phải lấy thước ngắm, động tác cụ thể như sau: Tay phải dùng ngón cái và ngón trỏ bóp then hãm cữ thước ngắm, xê dịch cho mép cữ thước ngắm khớp vào vạch khấc thước ngắm định lấy; cầm núm điều chỉnh thước ngắm ngang rút ra và vặn núm điều chỉnh thước ngắm ngang để vạch chuẩn ở dưới khe ngắm thẳng với vạch số 0, hoặc thẳng vói vạch khấc có trị số tương ứng với lượng sửa bắn khi cần sửa sai lệch do ảnh hưởng của gió hoặc khi bắn đón bằng thước ngắm ngang; muốn lấy thước ngắm (π) thì bóp then hãm cữ thước ngắm về sau hết cỡ, thả then hãm cữ thước ngắm ra, đẩy cữ thước ngắm lên nghe tiếng “tách” là được. Sau khi lấy thước ngắm tay phải gạt cần định cách bắn về vị trí bắn.  - Giương súng khi bắn có tỳ: Tay phải nắm tay cầm, hộ khẩu tay ở chính giữa phía sau tay cầm, ngón trỏ để ngoài vành cò, ngón cái và 3 ngón con nắm chắc tay cầm. Tay trái nắm cổ báng súng, hộ khẩu 2 tay sát vào nhau, khuỷu tay trái hơi đưa quá về phía trước, bàn tay nắm vào phía trước báng, đưa báng súng lên vai đế báng súng đặt vào hõm vai. 2 khuỷu tay mở rộng hơn vai và tỳ chắc xuống đất hoặc bệ tỳ. Quá trình bắn, động tác giương súng phải đạt được 4 yêu cầu: bằng, chắc, đều, bền.  + Bằng: mặt súng bằng (mặt súng không bị nghiêng) 2 chân súng mở bằng nhau, vai không nhô về trước để đón báng súng.  + Chắc: hai tay nắm chắc súng, 2 khuỷu tay tỳ chắc trên vật tỳ, 2 tay giữ súng chắc vào vai. Súng và thân người liên kết thành 1 khối vững chắc.  + Đều: 2 tay nắm súng với sức đều nhau và ghì súng vào vai (tránh hiện tượng tay phải kéo súng, tay trái vít súng).  + Bền: Trong quá trình của loạt bắn, giữ súng và ghì súng của 2 tay không tăng lên cũng không giảm đi.  - Giương súng khi bắn không có tỳ (súng RPK)  - Tay phải nắm tay cầm, tay trái nắm hộp tiếp đạn hoặc ốp lót tay để giương súng, cánh tay phải mở tự nhiên, cánh tay dưới tay phải tỳ lên đầu gối trái (quỳ bắn) hoặc cánh tay trên tay trái tỳ vào bắp thịt ngực bên trái (đứng bắn). 2 tay giữ súng và tỳ chắc súng vào vai.  - ĐỘng tác bắn  - Áp má vào báng súng, má phải áp tự nhiên, không tỳ, gối má lên báng súng làm mặt súng bị nghiêng. Khi ngắm bắn, nheo mắt trái ngắm mắt phải lấy đường ngắm cơ bản rồi đưa vào điểm định ngắm trên mục tiêu.  - ĐỘng tác bóp cò: Trước khi bóp cò phải thực hiện động tác ngưng thở.  - Dùng phần cuối đốt thứ nhất của ngón trỏ phải để bóp cò, mặt trong của ngón tay trỏ không áp sát vào tay cầm. Bóp cò từ từ êm đều thẳng từ trước về sau, thẳng trục nòng súng cho đến khi đạn nổ.  Chú ý:  - Nếu đường ngắm sai lệch phải ngưng bóp cò ngón trỏ giữ nguyên vị trí, áp lực trên tay cò không tăng cũng không giảm chỉnh lại đường ngắm rồi tiếp tục tăng cò kết thúc phát bắn.  - Không bóp cò vôi vàng cướp thời cơ làm cho súng tự nhiên bị rung động mạnh bắn sẽ không đạt kết quả cao.  - Quá trình bóp cò phải điều chỉnh và giữ đường ngắm đúng.  - Muốn bắn điểm loạt ngắm (2 đến 3 viên) động tác bóp cò phải đều, bóp vào hết cữ thả ngay. Khi thả ngón tay bóp cò không rời khỏi cò súng.  - Bắn điểm loạt dài (6 đến 10 viên) thì bóp cò vào hết cữ, hơi dừng lại rồi thả ngay, khi thả ngón tay không rời khỏi cò súng. Tránh thả cò quá nhanh (nháy cò).  **Động tác thôi bắn (thôi bắn tạm thời và thôi bắn hoàn toàn)**  *Thôi bắn tạm thời: (ngừng bắn)*  - Khẩu lệnh “ngừng bắn”  - Động tác: hạ súng xuống (nếu đang bắn) ngón tay trỏ tay phải thả cò ra đóng khóa an toàn, hai tay giữ súng như khi chuẩn bị bắn chờ lệnh.  *Thôi bắn hoàn toàn*  - Khẩu lệnh “Thôi bắn”  Súng RPK  - Động tác:  + Hạ súng xuống (nếu đang bắn) ngón trỏ tay phải thả cò súng ra.  + Tay phải tháo hộp tiếp đạn ở súng trao cho tay trái (nếu là hộp tiếp đạn dài). Ngón cái tay phải kéo bệ khóa nòng về sau đồng thời ngón trỏ lướt trên cửa thoát vỏ đạn 3 ngón con đỡ cửa nắp hộp tiếp đạn lấy viên đạn ra lắp vào băng đạn. Lấy hộp tiếp đạn không có đạn trong túi đựng lắp vào súng. Cất hộp tiếp đạn có đạn vào túi đựng. Bóp cò, khóa an toàn. Kéo thước ngắm về sau hết cữ.  Súng RPĐ  - Động tác  + Hạ súng xuống (nếu đang bắn) ngón trỏ tay phải thả cò súng ra.  + Tay trái giữ cổ báng súng.  + Tay phải mở nắp hộp khóa nòng, tháo băng đạn ra khỏi bộ phận tiếp đạn, tay phải giữ tay kéo bệ khóa nòng.  + Tay trái bóp cò, tay phải từ từ thả cho bệ khóa nòng tiến về trước.  + Tay phải nắm cổ báng súng, tay trái tháo hộp băng đạn ra khỏi súng, rồi cuộn băng đạn có đạn vào hộp băng.  + Lấy hộp tiếp đạn không có đạn lắp vào súng, cất hộp băng đạn có đạn vào túi đựng.  + Gập tay kéo bệ khóa nòng, đóng khóa an toàn, đóng nắp hộp khóa nòng và nắp che bụi. Đưa cữ thước ngắm về sau hết mức.  - ĐỘng tác đứng dậy (gồm 3 cử động)  Cử động 1: hai bàn tay nắm lại chống xuống đất. Dùng sức hai tay nâng người dậy, chân phải bước lên thẳng phía sau báng súng.  Cử động 2: chân trái bước lên, bàn chân ngang với tay cầm súng, mũi chân chếch sang trái trục hướng bắn một góc 30 độ.  Cử động 3: Tay phải nắm ốp lót tay nhấc súng lên đồng thời chân phải bước lên thành tư thế đứng nghiêm.  **B. ĐỘNG TÁC QUỲ CHUẨN BỊ BẮN VÀ THÔI BẮN**  1. Động tác quỳ chuẩn bị bắn  a. Trường hợp vận dụng: trong điều kiện thời gian gấp có vật che đỡ, che khuất cao ngang tầm ngực.  b. Khẩu lệnh: “Quỳ chuẩn bị bắn”.  c. Động tác: Khi nghe dứt khẩu lệnh người bắn về tư thế xách súng, hoặc giữ súng (tay phải nắm ốp lót tay về tư thế đứng nghiêm, tay trái mở díp giữ chân súng ra) thực hiện 2 cử động sau:  + Cử động 1: Chân trái bước chếch sang phải một bước, gót chân trái cách mũi bàn chân phải khoảng 20cm sao cho mép phải của bàn chân trái thẳng vói mép trái của bàn chân phải.  + Cử động 2: chân phải dùng mũi làm trụ xoay gót lên bàn chân hợp với hướng bắn 1 góc 90 độ đồng thời tay phải lao súng về trước, tay trái nắm ốp lót tay, tay phải chuyển về nắm cổ báng súng; quỳ gối phải xuống đất theo hướng bàn chân phải. Mông phải ngồi trên gót chân trái, ống chân trái thẳng đứng, đùi trái và đùi phải hợp thành 1 góc khoảng 60 độ. Trọng lượng toàn thân rơi vào bàn chân trái, đầu gối phải và mũi bàn chân phải, cánh tay trái đặt trên đùi trái. Tay phải nắm tay cầm, ngón trỏ đặt ngoài vành cò, 2 cánh tay mở tự nhiên. Miệng nòng súng hướng chếch lên và cao ngang cổ. Động tác chuẩn bị súng, đạn như tư thế nằm chuẩn bị bắn. Chỉ khác (hộp tiếp đạn tròn khi tháo ra kẹp vào đùi trái).  2. Động tác bắn  Gồm giương súng ngắm bắn và bóp cò. ĐỘng tác cơ bản như động tác bắn ở tư thế nằm bắn chỉ khác cánh tay phải mở tự nhiên, khuỷu tay trái tỳ lên đầu gối trái để giương súng (đặt khuỷu tay trái lên đầu gối trái cao thấp tùy theo tầm vóc của từng người).  3. Động tác thôi bắn  Động tác thôi bắn tạm thời: cơ bản như động tác thôi bắn tạm thời ở tư thế nằm bắn chỉ khác súng tựa ốp lót tay vào đùi trái, hộp tiếp đạn quay ra ngoài, tay trái giữ súng.  Động tác thôi bắn hoàn toàn: động tác cơ bản như thôi bắn hoàn toàn ở tư thế nằm bắn, chỉ khác động tác đứng dậy làm 2 cử động.  Khẩu lệnh : “Thôi bắn”  Dứt khẩu lệnh làm 2 cử động:  + Cử động 1: Tay phải nắm ốp lót tay, dùng sức của 2 chân đẩy người đứng dậy.  + Cử động 2: chân trái lấy gót làm trụ xoay mũi bàn chân trái sang một góc 60 độ, kéo chân phải lên, đồng thời tay phải đưa súng về tư thế đứng nghiêm.  4. Động tác quỳ bắn có tỳ  Động tác cơ bản như quỳ bắn không tỳ chỉ khác:  Nếu bệ tỳ cao vừa phải bề mặt hẹp như (bờ tường, gôc cây), khi thực hiện động tác bắn chân trái có thể tựa vào thành vật tỳ, hoặc đặt cả mu bàn tay lên vật tỳ để bắn cho chắc chắn.  Nếu vật tỳ cao, bề mặt rộng, quỳ hai gối xuống, ngực áp sát vào thành vật tỳ, chống cả 2 tay lên vật tỳ.  **C. ĐỘNG TÁC ĐỨNG CHUẨN BỊ BẮN VÀ THÔI BẮN**  1. Trường hợp vận dụng: không thể vận dụng được tư thế quỳ và nằm bắn trong điều kiện địa hình địa vật che đỡ, che khuất cao ngang tầm ngực hoặc đứng trong công sự thì thực hiện động tác đứng bắn.  2. Động tác đứng bắn  a. Chuẩn bị bắn  Khẩu lệnh: “Đứng chuẩn bị bắn”  Động tác: quay người về hướng mục tiêu xách súng làm 2 cử động sau:  + Cử động 1: chân trái bước lên 1 bước rộng bằng vai, bàn chân trái nằm trên trục hướng bắn, mũi bàn chân chếch sang phải 1 góc 30 độ so với trục hướng bắn.  + Cử động 2: Chân phải dùng mũi làm trụ xoay gót lên cho bàn chân hợp với hướng bắn 1 góc khoảng 90 độ, đồng thời tay phải đưa súng về trước thẳng hướng bắn, tay trái ngửa nắm ốp lót tay, trọng lượng toàn thân dồn đều cả vào 2 chân. Sau đó chuẩn bị súng đạn như tư thế nằm, quỳ chuẩn bị bắn chỉ khác đế báng súng tựa vào sườn bên phải, hộp tiếp đạn tròn kẹp vào nách trái. Tay phải nắm tay cầm, nòng súng hướng chếch lên cao ngang cổ, mắt luôn quan sát mục tiêu.  b. Động tác bắn (giương súng ngắm bắn, bóp cò) như ở tư thế quỳ bắn chỉ khác cánh tay trên tay trái tỳ vào bắp thịt ngực bên trái.  c. Thôi bắn  Thôi bắn tạm thời giống ở tư thế quỳ bắn chỉ khác thực hiện ở tư thế đứng bắn.  Thôi bắn hoàn toàn  + Tay phải nắm ốp lót tay về tư thế xách súng.  + Dùng gót chân trái làm trụ xoay mũi chân sang trái 1 góc khoảng 60 độ, đưa chân phải lên đồng thời xách súng về thành tư thế đứng nghiêm.  **TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**  - Tư thế động tác nằm chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.  - Tư thế động tác quỳ chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.  - Tư thế động tác đứng chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn. | **45’**  **20’**  **20’**  **20’** | Giảng giải phận tích kết hợp làm mẫu theo 3 bước  Luyện tập chậm, nhanh dần và thuần thục động tác | Mô hình đầu ngắm, khe ngắm, bộ bia bài 1 trung liên, Hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh  KTB, bia số 16=3 mỗi tiểu đội |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 3: QUAN SÁT PHÁT HIỆN MỤC TIÊU, NGẮM CHỤM, NGẮM TRÚNG**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly, chọn thước ngắm, điểm ngắm, động tác ngắm vào bia chỉ đỏ, ngắm chụm, ngắm trúng để vận dụng trong huấn luyện các buổi tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Biết phát hiện mục tiêu từ xa, ước lượng cự ly bằng mắt chính xác, chỉ thị mục tiêu báo cáo kịp thời.

- Nắm chắc phương pháp, động tác ngắm bia chỉ đỏ, ngắm chụm, ngắm trúng

**II. NỘI DUNG**

1. Quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ mục tiêu báo cáo.

2. Tập ngắm bia chỉ đỏ.

3. Tập ngắm chụm, ngắm trúng.

**III. THỜI GIAN**

- Toàn thời gian: 02 giờ

- Huấn luyện: 45 phút

- Luyện tập: 60 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy đội hình chiến sĩ trung liên để huấn luyện, trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Tổ chức thành 1 bộ phận luyện tập theo từng nội dung.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: giảng giải phân tích kết hợp làm mẫu động tác theo 3 bước.

- Trung đội: Nghe, quan sát, nắm nội dung huấn luyện theo ý định.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 6,7,10,16 mỗi loại = 1 cái. Bia ngắm trúng, chụm = 03 cái, tất cát = 09 chiếc

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng HL cho b  Điểm tập 1  Điểm tập 2  Điểm tập 3 | **I. QUAN SÁT PHÁT HIỆN MỤC TIÊU, ƯỚC LƯỢNG CỰ LY BẰNG MẮT, CHỈ THỊ MỤC TIÊU, BÁO CÁO**  **A. QUAN SÁT PHÁT HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ THỊ MỤC TIÊU, BÁO CÁO.**  1. Người bắn phải thường xuyên quan sát phát hiện mục tiêu trong khu vực bắn đã xác định khoảng từ 100m đổ lại. Quan sát bằng mắt thường trong khu vực được chỉ định, nhìn từ phải qua trái hoặc ngược lại. Từ gần đến xa, chú ý quan sát phán đoán khu vực địch tiếp cận.  2. Quan sát thấy mục tiêu phải báo cáo ngay với chỉ huy gần nhất, khẩu lệnh rõ ràng ngắn gọn, có thể báo cáo bằng ký hiệu, tín hiệu đã quy định hoặc đạn vạch đường.  Ví dụ: báo cáo tiểu đội trưởng thẳng hướng trước mặt bên trái ụ đất phát hiện súng máy của địch.  **B. ĐO CỰ LY BẰNG MẮT**  Căn cứ vào mức độ nhìn thấy đối với địa vật hay mục tiêu để ước lượng cự ly theo bảng kinh nghiệm mức nhìn thấy như sau:   |  |  | | --- | --- | | **Cự ly (m)** | **Có thể nhìn thấy** | | 1000 | Khó khăn mới phân biệt được bộ binh và kỵ binh. | | 700-800 | Phân biệt được người chạy hay đi và loại xe cơ giới | | 300-400 | Có thể phân biệt được màu sắc quần áo của người | | 200 | Phân biệt rõ dây thép gai của hàng rào, người, loại vũ khí, màu sắc quần áo của người ngồi trên xe, đọc được biển số xe của xe tăng, xe bọc thép. | | 150 | Phân biệt được từng phần của tay, trang bị, quần áo của người | | 100 | Phân biệt được mũi, mắt, mồm của người. |   **II. TẬP NGẮM BIA CHỈ ĐỎ**  **1. Công tác chuẩn bị**  **-** Bia chỉ đỏ kích thước 20x30cm được cắm cách mặt đất 30cm, cách vị trí người ngắm 10 m  - Bao cát, súng trung liên đã tháo hộp băng đạn.  - Người tập thực hiện động tác nằm bắn súng đặt trên bệ bắn có bao cát. Một tay chống cằm, một tay điều chỉnh súng để ngắm vào điểm giao nhau giữa đỉnh nhọn của tam giác và mép dưới của vạch chỉ đỏ, khi thấy được thì hô “đước”  - Trung đội trưởng kiểm tra đường ngắm và sửa sai cho chiến sĩ, nếu đường ngắm đã chính xác thì ngắm lại hoặc chuyển sang ngắm trúng, chụm, nếu đường ngắm chưa chính xác phải chỉ rõ cho chiến sĩ mức độ sai lệch để tập ngắm lại.  *Chú ý:* khi đã lấy được đường ngắm, người tập không được chạm vào súng.  **II. TẬP NGẮM CHỤM, NGẮM TRÚNG**  **1. Ngắm chụm**  a. Công tác chuẩn bị: Như tập ngắm bia chỉ đỏ chỉ khác thêm giấy trắng, bút chì, bia đồng tiền  b. Tập ngắm chụm:  - Người tập: nằm bắn cách mục tiêu 10m, súng đặt trên bệ bắn có bao cát, thực hành ngắm vào bia.  - Người phục vụ: súng đeo sau lưng, quỳ hoặc ngồi sau bia, 1 tay cầm đồng tiền di động ép sát vào mặt bia để đồng tiền cố định, 1 tay cầm bút chì để đánh dấu kết quả của người tập.  - Người tập: 1 tay chống cằm, 1 tay điều chỉnh súng để ngắm vào điểm chính giữa mép dưới vòng tròn đen trên đồng tiền di động, khi ngắm được thì hô “được”.  - Người phục vụ: dùng bút chì đánh dấu điểm đầu tiên, sau đó xê dịch đồng tiền đen lên, xuống hoặc sang phải, sang trái theo ký hiệu hoặc khẩu lệnh của người tập và tiếp tục đánh dấu điểm ngắm thứ 2.  - Cứ như vậy người tập sau 3 lần tập thì đánh giá kết quả:  - Cách đánh giá thành tích:  + Giỏi: 3 điểm nằm trong vòng tròn đường kính 2mm  + Khá: 3 điểm nằm trong vòng tròn đường kính 5mm  + Trung bình: 3 điểm nằm trong vòng tròn đường kính 10mm  *Chú ý:* Khi đã lấy được đường ngắm, người tập không được chạm vào súng, các lần tập tiếp theo người tập không được động vào súng mà chỉ dùng tay hoặc lời nói để điều chỉnh người phục vụ xê dịch đồng tiền theo ý định của mình.  **2. Ngắm trúng**  a. Công tác chuẩn bị: bố trí bia như ngắm chụm.  b. Tập ngắm trúng  - Trước khi người tập thực hành ngắm, cán bộ trung đội, tiểu đội hoặc người bắn giỏi ngắm trước vào đồng tiền đen như ngắm chụm, ngắm xong hô “được” người phục vụ đánh dấu kết quả điểm ngắm.  Ta được điểm ngắm thứ nhất là điểm K (điểm kiểm tra) sau đó giữ nguyên đường ngắm (súng được để nguyên vị trí không được xê dịch) để người tập thực hành ngắm.  - Người tập ngắm đủ 3 điểm ngắm như khi ngắm chụm.  - Người phục vụ dùng thước nối 2 điểm gần nhất với nhau rồi chia đôi đoạn thẳng ra 2 phần bằng nhau, tiếp tục nối điểm giữa của 2 điểm trên (điểm chạm trung bình của 2 điểm chạm) với điểm thứ 3, chia đoạn thẳng với nối thành 2 phần bằng nhau, điểm 1/3 gần với điểm chạm TB của 2 điểm chạm trước là điểm chạm TB của 3 điểm chạm để đánh giá kết quả ngắm.  + Giỏi: nếu điểm chạm trung bình của 3 điểm chạm ≤ 5mm so với điểm kiểm tra (điểm K)  + Khá: nếu điểm chạm trung bình của 3 điểm chạm ≤ 10mm so với điểm kiểm tra (điểm K)  + Đạt: nếu điểm chạm trung bình của 3 điểm chạm ≤ 15mm so với điểm kiểm tra (điểm K)  **TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**  - Quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ mục tiêu báo cáo.  - Tập lấy đường ngắm vào bia chỉ đỏ.  - Tập ngắm chụm, ngắm trúng. | **5’**  **5’**  **10’**  **10’**  **5’**  **20’**  **20’**  **20’** | Giảng giải phân tích kết hợp làm mẫu động tác  Nói và chỉ trên bảng kẻ  Sử dụng đội mẫu. Trung đội trưởng nói đến đâu đội mẫu thực hiện tới đó  Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận  Luyện tập từng nội dung từ tập chậm đến tập thuần thục. | Bia số 6,7,8,10  Bảng kẻ kinh nghiệm mức độ nhìn thấy  Bia chỉ đỏ, bia trúng chụm mỗi loại 03 chiếc, bút chì, thước kẻ, bia đồng tiền, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh.  VKTB bia chỉ đỏ 3 bộ. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 4: CHỌN THƯỚC NGẮM, ĐIỂM NGẮM, BẮN GĂM, BẮN GẦN**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội đặc điểm, yêu cầu bắn mục tiêu cố định, cách chọn thước ngắm, điểm ngắm. Tư thế động tác bắn găm, bắn gần để vận dụng trong huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc đặc điểm, yêu cầu bắn mục tiêu cố định, cách chọn thước ngắm, điểm ngắm, động tác bắn găm, bắn gần.

- Luyện tập thuần thục động tác.

- Kết hợp học mới ôn cũ vận dụng linh hoạt.

**II. NỘI DUNG**

1. Đặc điểm yêu cầu bắn mục tiêu ẩn hiện chọn vị trí bắn, chọn thước ngắm, điểm ngắm.

2. Đặc điểm yêu cầu bắn găm, bắn gần tư thế động tác bắn găm bắn gần, có dừng ngắn.

**III. THỜI GIAN**

- Toàn thời gian: 02 giờ

- Huấn luyện: 45 phút

- Luyện tập: 60 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy đội hình chiến sĩ trung liên để huấn luyện, trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Tổ chức thành 1 bộ phận luyện tập theo từng nội dung.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: giảng giải phân tích kết hợp làm mẫu động tác theo 3 bước.

- Trung đội: Nghe, quan sát, nắm nội dung huấn luyện theo ý định.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 6,7,10,16 mỗi loại = 1 cái, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh 01 chiếc. Bia ngắm trúng, chụm = 03 cái, tất cát = 09 chiếc

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện cho trung đội  Điểm tập 1  Điểm tập 2  Điểm tập 3 | **I. ĐẶC ĐIỂM, YÊU CẦU BẮN MỤC TIÊU ẨN HIỆN, CHỌN VỊ TRÍ BẮN, CHỌN THƯỚC NGẮM, ĐIỂM NGẮM**  A. ĐẶC ĐIỂM, YÊU CẦU  **1. Đặc điểm mục tiêu:** thường xuất hiện như tên địch đứng gác, tên địch, tốp địch nằm hay quỳ bắn trong công sự, sau vật che đỡ, che khuất ở các cự ly khác nhau.  **2. Đặc điểm người bắn:** thực hiện trong điều kiện thời gian hạn chế, tư thế động tác bắn luôn thay đổi, bắn không có tỳ nên súng và người luôn rung động, động tác bắn nhanh, chính xác.  **3. Yêu cầu:** nắm được thứ tự động tác kết hợp tốt giữa chân, tay, mắt, bóp cờ đúng thời cơ.  B. CHỌN VỊ TRÍ BẮN, CHỌN THƯỚC NGẮM, ĐIỂM NGẮM  **1. Chọn vị trí bắn**  Vị trí bắn thường do người chỉ huy quy định hoặc người bắn tự chọn nhưng phải bảo đảm những yêu cầu sau:  - Có tầm quan sát, tầm hướng bắn tốt, bảo đảm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ bắn.  - Triệt để lợi dụng địa hình, địa vật khéo léo ngụy trang không để địch phát hiện.  - Không cản trở đến nhiệm vụ chiến đấu, an toàn của đồng đội, bạn, quân.  - Không chọn nơi địa vật đột xuất.  **2. Chọn thước ngắm**  a. Căn cứ  - Cự ly bắn.  - Độ cao đường đạn của thước ngắm định chọn.  - Tính chất mục tiêu  - Điểm định bắn trúng trên mục tiêu.  - Các điều kiện khí tượng, góc tà.  b. Cách chọn: có 3 cách  - Chọn thước ngắm tương ứng với cự ly bắn  - Chọn thước ngắm lớn hơn cự ly bắn  - Chọn thước ngắm nhỏ hơn cự ly bắn  **3. Chọn điểm ngắm**  a. Căn cứ: căn cứ vào độ cao của đường đạn của thước ngắm đã chọn, tính chất mục tiêu, điểm định bắn trúng, điều kiện khí tượng, góc tà.  b. Cách chọn: thường có 3 cách  - Điểm ngắm chính giữa mục tiêu thường vận dụng với mục tiêu có chiều cao, (tên địch đứng, quỳ bắn bia số 7,8).  - Điểm ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu vận dụng khi bắn mục tiêu nhỏ thấp và khi đã chọn thước ngắm lớn hơn cự ly bắn, (tên địch nằm, đứng bắn trong công sự, bia số 4,6,16).  - Điểm ngắm chính giữa mép trên mục tiêu vận dụng khi thước ngắm nhỏ hơn cự ly bắn và bắn ở địa hình góc tà lớn.  \* Cụ thể đối với bài 1.  - Chọn thước ngắm 2 cho cả 2 mục tiêu  - Chọn điểm ngắm:  + Bia số 16: Chính giữa mép dưới mục tiêu.  + Bia số 10: Chính giữa mép dưới mục tiêu đến 1/3 từ dưới lên với tên địch ngồi cao.  **II. ĐẶC ĐIỂM YÊU CẦU, BẮN GĂM, BẮN GẦN, TƯ THẾ ĐỘNG TÁC BẮN GĂM, BẮN GẦN CÓ DỪNG NGẮN**  A. ĐẶC ĐIỂM YÊU CẦU BẮN GĂM, BẮN GẦN  **1. Đặc điểm**  - Mục tiêu thường xuất hiện bất ngờ, cự ly gần, thời gian ngắn, không ổn định.  - Người bắn thực hiện động tác trong điều kiện vận động, thời gian bắn ngắn, tư thế động tác không ổn định kém chính xác.  2. Yêu cầu  - Quan sát phát hiện mục tiêu nhanh chọn đúng mục tiêu, vận dụng tư thế động tác bắn linh hoạt.  - Tích cực rền luyện thành thạo động tác bắn kết hợp tốt giữa bắn với đánh gần tiêu diệt địch.  B. TƯ THẾ ĐỘNG TÁC BẮN GĂM, BẮN GẦN  **1. Tư thế động tác bắn gần có dừng ngắn**  a. Trường hợp vận dụng: khi đang vận động, bất ngờ mục tiêu xuất hiện ở cự ly gần chưa kịp đối phó, người bắn có điều kiện dừng ngắn để bắn.  b. Động tác  - Tư thế chuẩn bị: đang ở tư thế vận động phát hiện thấy mục tiêu xuất hiện. Chân trái bước lên 1 bước vừa chạm đất thì đứng lại. Hai chân ở tư thế đứng bắn không tỳ.  - Động tác bắn: Tay trái nắm ốp lót tay, tay phải nắm tay cầm, ngón trỏ đặt ở mặt cò súng mặt súng bằng, báng súng tỳ sát vào cánh tay dưới tay phải không tỳ vào hông hay kẹp sát người. Phối hợp 2 tay giữ và điều chỉnh trục nòng súng hướng đúng vào điểm định bắn thì bóp cò, khi bàn chân trái vừa chạm đất.  - Có ngắm sơ qua (vận dụng với RPK) cơ bản như đứng bắn không tỳ.  **2. Tư thế động tác bắn găm**  a. Trường hợp vận dụng: khi mục tiêu xuất hiện dưới hào, công sự.  b. Động tác: 2 tay đưa súng về phía trước xoay hộ khẩu tay lên trên, chân trái bước lên gối hơi trùng, chân phải thẳng, kết hợp mắt, 2 tay điều khiển nòng súng hơi trúc xuống thẳng vào mục tiêu, bóp cò (thời cơ bóp cò tốt nhất là khi trục nòng súng thẳng hướng vào mục tiêu, bàn chân trái vừa chạm đất).  **TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**  - Tư thế động tác đứng, quỳ, nằm chuẩn bị bắn, bắn, thôi bắn.  - Tập ngắm chụm  - Tại chỗ bắn găm, bắn gần vào mục tiêu | **5’**  **5’**  **15’**  **5’**  **20’**  **20’**  **20’** | Giảng giải phân tích  Nói và chỉ trên mô hình vật thực  Làm mẫu động tác theo 3 bước  Làm mẫu động tác theo 3 bước  Trung đội trưởng nêu ý định huấn luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận.  Luyện tập chậm nhanh dần đến thuần thục động tác | Bia số 6,7,10  Bộ bia bài 1, mô hình đầu ngắm, khe ngắm.  Bia số 7  Bia số 7  VKTB, bia số 7=3 cái |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 5-6: BẮN TỔNG HỢP VÀO MỤC TIÊU ẨN HIỆN, VẬN ĐỘNG**

**BAN NGÀY**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội ngắm chụm, ngắm trúng, thành thục động tác bắn găm, bắn gần vào mục tiêu để vận dụng trong huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu**

- Động tác lấy đường ngắm, chọn điểm ngắm nhanh, chính xác.

- Thành thạo động tác bắn găm, bắn gần tiêu diệt mục tiêu.

**II. NỘI DUNG**

1. Tư thế động tác đứng, quỳ, nằm chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn

2. Tập ngắm chụm (từ buổi 6 chuyển thành tập ngắm chụm, trúng).

3. Tại chỗ tập bắn găm, bắn gần vào mục tiêu.

**III. THỜI GIAN : 04 giờ (mỗi buổi 2 giờ)**

- Hướng dẫn luyện tập: 05 phút

- Luyện tập: 100 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Thành 1 bộ phận để luyện tập từng nội dung.

**2. Phương pháp:**

- Luyện tập chậm nhanh dần đến thuần thục động tác.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 6,7,10,16 mỗi loại = 1 cái. Bia ngắm trúng, chụm = 03 cái, tất cát = 09 chiếc

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng huấn luyện cho trung đội | - Tư thế động tác đứng, quỳ, nằm chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn  - Tập ngắm chụm (từ buổi 6 chuyển thành tập ngắm chụm, trúng).  - Tại chỗ tập bắn găm, bắn gần vào mục tiêu. | 5’ | Giảng giải, phân tích kết hợp làm mẫu động tác. Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận. | Bia chỉ đỏ, bia trúng chụm mỗi loại 03 chiếc, bút chì, thước kẻ, bia đồng tiền, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 7-8: LUYỆN TẬP QUAN SÁT PHÁT HIỆN MỤC TIÊU, NGẮM CHỤM, NGẮM TRÚNG**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội biết quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, ngắm chụm, ngắm trúng, thành thục động tác bắn găm, bắn gần vận dụng vào huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc cách quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt chỉ mục tiêu báo cáo.

- Động tác lấy đường ngắm, chọn điểm ngắm nhanh chính xác.

- Thành thạo tư thế động tác bắn găm, bắn gần tiêu diệt mục tiêu.

**II. NỘI DUNG**

1. Tập quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ mục tiêu báo cáo.

2. Tập ngắm chụm

3. Vận động bắn găm, bắn gần vào mục tiêu.

**III. THỜI GIAN : 04 giờ (mỗi buổi 2 giờ)**

- Hướng dẫn luyện tập: 05 phút

- Luyện tập: 100 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Thành 1 bộ phận để luyện tập từng nội dung.

**2. Phương pháp:**

- Luyện tập chậm nhanh dần đến thuần thục động tác.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 6,7,10,16 mỗi loại = 1 cái. Bia ngắm trúng, chụm = 03 cái, tất cát = 09 chiếc

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng huấn luyện cho trung đội | 1. Tập quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ mục tiêu báo cáo.  2. Tập ngắm chụm  3. Vận động bắn găm, bắn gần vào mục tiêu. | 5’ | Giảng giải, phân tích kết hợp làm mẫu động tác. Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận. | Bia chỉ đỏ, bia trúng chụm mỗi loại 03 chiếc, bút chì, thước kẻ, bia đồng tiền, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 9-10: LUYỆN TẬP PHÂN ĐOẠN BẮN MỤC TIÊU SỐ 16 CỐ ĐỊNH**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội bắn mục tiêu bia số 16 cố định để vận dụng vào huấn luyện và chiến đấu

**2. Yêu cầu**

- Thành thạo yếu lĩnh động tác bắn mục tiêu cố định.

- Kết hợp tốt tư thế động tác chuẩn bị bắn với động tác bắn

**II. NỘI DUNG**

Tập phân đoạn tại chỗ bắn mục tiêu bia số 16 (nằm bắn vào bia số 16, buổi 10 bia số 16 không có điểm dấu)

**III. THỜI GIAN : 04 giờ (mỗi buổi 2 giờ)**

- Hướng dẫn luyện tập: 05 phút

- Luyện tập: 100 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Huấn luyện: Thành một bộ phận do trung đội trưởng huấn luyện

- Luyện tập: Thành một bộ phận do trung đội trưởng duy trì tập theo từng nội dung.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: Giảng giải, phân tích, kết hợp làm mẫu động tác và chỉ trên mô hình vật thực.

- Trung đội: Nghe, quan sát, nắm nội dung và luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 16 mỗi loại = 3 cái, tất cát = 03 chiếc

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng huấn luyện cho trung đội | 1. Tập quan sát phát hiện mục tiêu, ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ mục tiêu báo cáo.  2. Tập ngắm chụm  3. Vận động bắn găm, bắn gần vào mục tiêu. | 5’ | Giảng giải, phân tích kết hợp làm mẫu động tác. Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận. | Hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bia số 16, bao cát |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 11: BẮN TẬP PHÂN ĐOẠN VÀO BIA SỐ 16**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội thực hành bắn tập bằng đạn thật vào mục tiêu bia số 16, để huấn luyện tổng hợp và kiểm tra bắn đạt kết quả cao.

**2. Yêu cầu**

- Công tác chuẩn bị chu đáo, tổ chức chặt chẽ, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Thành thạo tư thế yếu lĩnh động tác, bắn đạt kết quả cao.

**II. NỘI DUNG**

- Nằm bắn bia số 16

**III. THỜI GIAN :**

Tổng thời gian: 04 giờ

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Chỉ huy tiểu đoàn làm kế hoạch bắn và tổ chức điều hành, trung đoàn phê duyệt.

- Đại đội làm đơn vị kiểm tra bắn tập.

**2. Phương pháp:**

- Tiến hành như kiểm tra bắn đạn thật.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao bắn đạn thật của trung đoàn.

**VI. BẢO ĐẢM**

Bia số 16, băng, cờ chỉ huy, cờ dẫn bắn, cờ an toàn

Súng đạn theo kế hoạch của buổi tập bắn.

Băng cờ cổ động thao trường.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Chỉ huy tiểu đoàn chỉ huy bắn | Nằm bắn bia số 16 | 04 giờ | Tiến hành như một buổi bắn đạn thật. Bảo đảm an toàn tuyệt đối. | Bia số 16 = 6 chiếc, cờ chỉ huy, còi, lán chỉ huy bắn, lán thăm quan, thông tin VTĐ, HTĐ, loa chỉ huy bắn. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 12-13: LUYỆN TẬP PHÂN ĐOẠN BẮN MỤC TIÊU BIA SỐ 10**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội bắn mục tiêu bia số 10 để vận dụng vào huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu**

- Thành thạo yếu lĩnh động tác bắn mục tiêu cố định.

- Kết hợp tốt tư thế động tác chuẩn bị bắn với động tác bắn

**II. NỘI DUNG**

Tập phân đoạn vào mục tiêu bia số 10

**III. THỜI GIAN : 04 giờ (mỗi buổi 2 giờ)**

- Hướng dẫn luyện tập: 05 phút

- Luyện tập: 100 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Thành 1 bộ phận do trung đội trưởng huấn luyện.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: Giảng giải, phân tích, kết hợp làm mẫu động tác và chỉ trên mô hình vật thực.

- Trung đội: Nghe, quan sát, nắm nội dung và luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 10 mỗi loại = 3 cái, tất cát = 03 chiếc

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng huấn luyện cho trung đội | Tập bắn phân đoạn vào mục tiêu bia số 10 | 5’ | Giảng giải, phân tích kết hợp làm mẫu động tác. Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận. | Bia số 10, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………...

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

1. Điểm mạnh

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

…………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Hạn chế

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

……………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 14: BẮN TẬP PHÂN ĐOẠN VÀO BIA SỐ 16**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội thực hành bắn tập bằng đạn thật vào mục tiêu bia số 10, để huấn luyện tổng hợp và kiểm tra bắn đạt kết quả cao.

**2. Yêu cầu**

- Công tác chuẩn bị chu đáo, tổ chức chặt chẽ, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Thành thạo tư thế yếu lĩnh động tác, bắn đạt kết quả cao.

**II. NỘI DUNG**

- Nằm bắn bia số 10

**III. THỜI GIAN :**

Tổng thời gian: 04 giờ

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Chỉ huy tiểu đoàn làm kế hoạch bắn và tổ chức điều hành, trung đoàn phê duyệt.

- Đại đội làm đơn vị kiểm tra bắn tập.

**2. Phương pháp:**

- Tiến hành như kiểm tra bắn đạn thật.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao bắn đạn thật của trung đoàn.

**VI. BẢO ĐẢM**

Bia số 16, băng, cờ chỉ huy, cờ dẫn bắn, cờ an toàn

Súng đạn theo kế hoạch của buổi tập bắn.

Băng cờ cổ động thao trường.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Chỉ huy tiểu đoàn chỉ huy bắn | Nằm bắn bia số 10 | 04 giờ | Tiến hành như một buổi bắn đạn thật. Bảo đảm an toàn tuyệt đối. | Bia số 10 = 6 chiếc, cờ chỉ huy, còi, lán chỉ huy bắn, lán thăm quan, thông tin VTĐ, HTĐ, loa chỉ huy bắn. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………...

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

1. Điểm mạnh

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

…………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Hạn chế

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

……………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 15-21: TẬP BẮN TỔNG HỢP BIA SỐ 16, SỐ 10**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm huấn luyện cho bộ đội bắn tổng hợp vào các mục tiêu cố định ban ngày để vận dụng trong huấn luyện và chiến đấu đạt kết quả cao.

**2. Yêu cầu**

- Thành thạo yếu lĩnh động tác bắn mục tiêu cố định ban ngày.

- Tập sát thực tế điều kiện kiểm tra bắn đạn thật.

**II. NỘI DUNG**

Tập tổng hợp bắn mục tiêu bia số 16, số 10 cố định.

**III. THỜI GIAN :**

- Tổng thời gian: 14 giờ (mỗi buổi 2 giờ)

- Hướng dẫn luyện tập: 05 phút

- Luyện tập: 100 phút

- Kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Thành 1 bộ phận do trung đội trưởng huấn luyện.

**2. Phương pháp:**

- Trung đội trưởng: Giảng giải, phân tích, kết hợp làm mẫu động tác.

- Trung đội: Nghe, quan sát, nắm nội dung và luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án đã được phê duyệt, bộ cờ huấn luyện, còi, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh, bảng bàn.

**2. Phân đội**

- Đầy đủ vũ khí trang bị, hộp KTCĐBB mỗi a = 1 hộp, bia số 10,16 mỗi loại = 3 cái.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Trung đội trưởng huấn luyện cho trung đội | Tập bắn phân đoạn vào mục tiêu bia số 10, 16 | 5’ | Giảng giải, phân tích kết hợp làm mẫu động tác. Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận. | Bia số 10, 16, hộp kỹ thuật chiến đấu bộ binh. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………...

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

1. Điểm mạnh

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

…………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Hạn chế

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

……………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 22: BẮN TỔNG HỢP BIA SỐ 16, SỐ 10**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huấn luyện cho bộ đội thực hành bắn tập bằng đạn thật vào mục tiêu bia số 10, số 16 cố định ban ngày để huấn luyện tổng hợp và kiểm tra bắn đạt kết quả cao.

**2. Yêu cầu**

- Công tác chuẩn bị chu đáo, tổ chức chặt chẽ, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Thành thạo tư thế yếu lĩnh động tác, bắn đạt kết quả cao.

**II. NỘI DUNG**

- Nằm bắn mục tiêu bia số 16, số 10

**III. THỜI GIAN :**

Tổng thời gian: 04 giờ

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Thành các bộ phận từ chỉ huy bắn đến phục vụ theo hướng dẫn tổ chức kiểm tra một buổi bắn đạn thật. Tổ chức thành 2 đến 3 dải. Đại đội là đơn vị kiểm tra tập bắn.

**2. Phương pháp:**

- Tiến hành như kiểm tra bắn đạn thật.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao bắn đạn thật của trung đoàn.

**VI. BẢO ĐẢM**

- Bia số 16, băng, cờ chỉ huy, cờ dẫn bắn, cờ an toàn

- Súng đạn theo kế hoạch của buổi tập bắn.

- Băng cờ cổ động thao trường.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Chỉ huy tiểu đoàn chỉ huy bắn | Nằm bắn bia số 16, số 10 | 04 giờ | Tiến hành như một buổi bắn đạn thật. Bảo đảm an toàn tuyệt đối. | Bia số 10 = 6 chiếc, cờ chỉ huy, còi, lán chỉ huy bắn, lán thăm quan, thông tin VTĐ, HTĐ, loa chỉ huy bắn. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………...

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

1. Điểm mạnh

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

…………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Hạn chế

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

……………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

…………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………